

CÁC VUA

Thứ Nhất

Tác Giả

Không rõ

Có học giả cho là Tiên Tri Giê-rê-mi hoặc một số vị tiên tri đã biên soạn bộ sử này.

Viết Khi Nào

Không rõ

Các tài liệu lịch sử trong bộ sách Các Vua tập I và tập II này đã được sưu tập ở mỗi triều đại và lưu truyền từ đời này qua đời khác; cuối cùng đã được đúc kết thành sách. Các Vua tập I và tập II vốn là một sách, nhưng vì quá dài nên đã bị chia hai để tiện việc sao chép và lưu trữ.

Mục Đích

Bày tỏ cho chúng ta thấy hậu quả lịch sử rõ ràng và tương phản giữa những nhà lãnh đạo đất nước kính sợ Chúa và những người lãnh đạo đất nước không kính sợ Ngài.

Câu Gốc

“Riêng phần người, nếu người bước đi trước mặt Ta như Đa-vít cha người đã đi, lấy lòng trọn lành và ngay thẳng làm theo mọi điều Ta đã truyền cho người, và vâng giữ các luật lệ và mạng lệnh Ta, thì Ta sẽ lập ngôi nước người vững vàng trên I-sơ-ra-ên mãi mãi, như Ta đã hứa với Đa-vít cha người rằng, ‘Người sẽ chẳng hề thiếu người kế vị trên ngai của I-sơ-ra-ên.’” (9:4-5)

Bố Cục

- Vương quốc thống nhất (1:1 – 11:43)
 - Sa-lô-môn được lập làm vua
 - Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn
 - Sa-lô-môn xây cất đền thờ
 - Sự huy hoàng và sự suy sụp của Sa-lô-môn
- Vương quốc chia hai (12:1 – 22:53)
 - Mười chi tộc miền bắc nổi loạn
 - Các vua của I-sơ-ra-ên và các vua của Giu-đa
 - Chức vụ của Tiên Tri Ê-li
 - Các vua của I-sơ-ra-ên và các vua của Giu-đa (t.t.)

Các Nhân Vật Chính

Đa-vít, Sa-lô-môn, Rê-hô-bô-am, Giê-rô-bô-am, Ê-li, A-háp, Giê-xê-bên

Tranh Giành Kế Vị

1 ¹Vua Đa-vít đã già và cao tuổi. Mặc dù người ta đắp cho ông mấy lớp áo, ông vẫn cảm thấy không đủ ấm. ²Bề tôi của ông tâu với ông, “Xin để người ta tìm cho chúa thượng của hạ thần một trinh nữ trẻ, để nàng hầu hạ và chăm sóc hoàng thượng. Xin hãy để nàng nằm trong lòng hoàng thượng, như thế chúa thượng của hạ thần mới có thể ấm được.” ³Vậy họ phái người đi tìm một thiếu nữ xinh đẹp trong khắp lãnh thổ I-sơ-ra-ên, và họ tìm được A-bi-sắc người Su-nem; rồi họ đem nàng đến với vua. ⁴Người thiếu nữ ấy rất đẹp. Nàng hầu hạ và săn sóc vua, nhưng vua không có liên hệ tình dục ^(a) với nàng.

⁵Bấy giờ Hoàng Tử A-đô-ni-gia con trai Hoàng Phi Hắc-ghít tự tôn mình lên rằng, “Ta sẽ làm vua.” A-đô-ni-gia sắm cho ông các xe chiến mã, những người đánh xe, và năm mươi người chạy trước mặt ông. ⁶Cha ông chẳng hề quở trách ông lấy một lời, mà hỏi rằng, “Tại sao con làm như thế?” Ông lại là một người tuấn tú, sanh kế sau Hoàng Tử Áp-sa-lôm. ⁷Ông bàn mưu với Giô-áp con của bà Xê-ru-gia và Tư Tế A-bi-a-tha. Họ đồng lòng ủng hộ A-đô-ni-gia. ⁸Nhưng Tư Tế Xa-đốc, Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa, Tiên Tri Na-than, Si-mê-i, Rê-i, và các dũng sĩ của Đa-vít không theo phe A-đô-ni-gia.

⁹A-đô-ni-gia tổ chức một buổi lễ dâng các chiên, bò, và thú mập làm các vật hiến tế trên một vàng đá ở Xô-hê-lết, gần Ên Rô-ghên. Ông mời tất cả anh em ông, tức các hoàng tử, và tất cả các quan trong triều đang ở Giu-đa; ¹⁰nhưng ông không mời Tiên Tri Na-than, Bê-na-gia, các dũng sĩ, hay Sa-lô-môn em trai ông.

¹¹Bấy giờ Na-than nói với Bát-sê-ba mẹ Sa-lô-môn rằng, “Bà không nghe Hoàng Tử A-đô-ni-gia con của Hắc-ghít đã tự xưng làm vua, và Đa-vít chúa của chúng ta không hay biết gì sao? ¹²Vậy bây giờ hãy lại đây để tôi bày kế cho, hầu có thể cứu mạng bà và mạng Sa-lô-môn con trai bà. ¹³Hãy lập tức đi gặp Vua Đa-vít và tâu với vua rằng: ‘Tâu hoàng thượng: Chẳng phải hoàng thượng đã thề với nữ tỳ của hoàng thượng rằng ‘Con người là Sa-lô-môn chắc chắn sẽ kế vị ta để làm vua, và nó sẽ ngồi trên ngai ta’ chẳng? Thế mà sao bây giờ A-đô-ni-gia lại làm vua?’ ¹⁴Rồi khi bà còn ở đó tâu với vua, tôi sẽ vào sau bà và xác nhận những lời bà nói.”

¹⁵Vậy Bát-sê-ba đến gặp vua trong ngự phòng. Bấy giờ vua đã già yếu lắm, và có A-bi-sắc người Su-nem hầu hạ vua. ¹⁶Bát-sê-ba sấp mình phủ phục trước mặt vua. Vua hỏi, “Bà muốn gì?”

¹⁷Bà nói, “Tâu hoàng thượng, hoàng thượng đã thề với tiên thiếp trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời của hoàng thượng, rằng, ‘Con trai người là Sa-lô-môn sẽ kế vị ta để làm vua. Nó sẽ ngồi trên ngai ta.’ ¹⁸Nhưng bây giờ đột nhiên A-đô-ni-gia đã trở thành vua, mà chúa thượng của tiên thiếp vẫn chưa hay biết gì cả. ¹⁹A-đô-ni-gia đã dâng các con vật hiến tế bằng bò, thú mập, và thật nhiều chiên. Hoàng tử ấy đã mời tất cả các hoàng tử khác, luôn cả Tư Tế A-bi-a-tha, Quan Tổng Binh Giô-áp, nhưng tôi tớ của hoàng thượng là Sa-lô-môn thì không được mời. ²⁰Tâu hoàng thượng, mọi mắt của cả I-sơ-ra-ên đang nhìn vào hoàng thượng để chờ nghe hoàng thượng bảo họ biết ai sẽ ngồi trên ngai kế vị hoàng thượng. ²¹Nếu không, rồi đây khi hoàng thượng đã về an

(a) 1:4 nt: không “biết” nàng

giác cùng tổ tiên mình, thì tiện thiếp và Sa-lô-môn con của tiện thiếp sẽ bị xem như những kẻ tội đồ.”

²²Đang khi bà còn râu với vua, Tiên Tri Na-than bước vào. ²³Người ta râu với vua, “Có Tiên Tri Na-than đến.” Khi vị tiên tri đến trước mặt vua, ông sấp mặt xuống đất bái kiến vua. ²⁴Tiên Tri Na-than nói, “Tâu chúa thượng của hạ thần, có phải chúa thượng đã nói rằng, ‘A-đô-ni-gia sẽ kế vị ta để làm vua, và nó sẽ ngồi trên ngai ta’ chẳng? ²⁵Vì hôm nay hoàng tử ấy đã đi xuống dâng những con vật hiến tế bằng bò, thú mậ, và rất nhiều chiên. Hoàng tử ấy cũng đã mời tất cả các con trai của chúa thượng, Quan Tổng Binh Giô-áp, và Tư Tế A-bi-a-tha. Bây giờ họ đang ăn uống trước mặt hoàng tử ấy và chúc mừng rằng, ‘Vua A-đô-ni-gia vạn tuế!’ ²⁶Nhưng hạ thần tôi tớ của chúa thượng, hay Tư Tế Xa-đốc, hay Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa, hay tôi tớ của chúa thượng là Sa-lô-môn đều không được mời. ²⁷Phải chăng việc này là do chúa thượng của hạ thần đã sắp đặt như thế, và ngài không muốn cho bày tôi của ngài biết trước ai sẽ ngồi trên ngai chúa thượng của hạ thần để kế vị?”

Sa-lô-môn Lên Ngai Làm Vua

²⁸Vua Đa-vít nói, “Hãy truyền Bát-sê-ba đến gặp ta.” Người ta đưa bà vào triều kiến vua, và bà đứng trước mặt vua. ²⁹Vua thề rằng, “Nguyện CHÚA là Đấng hằng sống, Đấng đã cứu mạng ta khỏi mọi nghịch cảnh, làm chứng. ³⁰Như ta đã thề với người trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, rằng ‘Con trai người là Sa-lô-môn sẽ kế vị ta để làm vua, và nó sẽ ngồi trên ngai ta thay cho ta.’ Hôm nay ta sẽ thực hiện điều đó.”

³¹Bát-sê-ba liền quỳ sấp mặt xuống đất, phủ phục trước mặt vua, và râu, “Nguyện chúa của tiện thiếp, Vua Đa-vít, sống đời đời!”

³²Vua Đa-vít phán, “Hãy triệu cho ta Tư Tế Xa-đốc, Tiên Tri Na-than, và Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa.” Khi họ đến trước mặt vua, ³³vua bảo họ, “Các người hãy đem các tôi tớ của chúa các người đi theo, đỡ Sa-lô-môn con trai ta, cõi trên con lừa của ta, rồi đem nó xuống Ghi-hôn. ³⁴Tại đó Tư Tế Xa-đốc và Tiên Tri Na-than hãy xúc dầu cho nó làm vua trên I-sơ-ra-ên. Rồi các người hãy thổi kèn và hô lên rằng, ‘Vua Sa-lô-môn vạn tuế!’ ³⁵Sau đó các người hãy theo nó đi lên. Hãy đưa nó vào triều và ngồi trên ngai ta. Nó sẽ làm vua thế cho ta, vì ta chỉ định nó trị vì trên toàn cõi I-sơ-ra-ên và Giu-đa.”

³⁶Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa râu với vua, “A-men! Nguyện CHÚA, Đức Chúa Trời của chúa thượng của hạ thần, chuẩn y như vậy. ³⁷Nguyện CHÚA, Đấng đã ở với chúa thượng của hạ thần, sẽ ở với Sa-lô-môn và làm cho ngôi nước người lớn hơn ngôi nước của Vua Đa-vít, chúa của hạ thần.”

³⁸Vậy Tư Tế Xa-đốc, Tiên Tri Na-than, Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa, các cận vệ người Kê-rê-thi và đội quân hộ giá người Pê-lê-thi đi xuống, đỡ Sa-lô-môn cõi lên con lừa của Vua Đa-vít và dẫn Sa-lô-môn đi xuống Ghi-hôn. ³⁹Tại đó Tư Tế Xa-đốc lấy cái sừng đựng dầu trong Đền Tạm xúc dầu cho Sa-lô-môn. Rồi họ thổi kèn và mọi người reo vang, “Vua Sa-lô-môn vạn tuế!” ⁴⁰Toàn thể dân chúng theo Sa-lô-môn đi lên, họ thổi sáo và reo mừng rất lớn, đến nỗi đất rung động vì tiếng reo hò của họ.

⁴¹A-đô-ni-gia và tất cả quan khách của ông đều nghe tiếng reo hò đó vào lúc vừa mãn tiệc. Khi Giô-áp nghe tiếng kèn thì hỏi, “Tại sao trong thành náo nhiệt như thế?”

⁴²Khi ông còn đang nói, Giô-na-than con của Tư Tế A-bi-a-tha vừa đến. A-đô-ni-gia nói, “Hãy vào đây, ông là một người được kính trọng; thế nào ông cũng đem tin mừng.”

⁴³Giô-na-than đáp lời A-đô-ni-gia, “Không đâu! Vì Vua Đa-vít chúa của chúng ta đã lập Sa-lô-môn làm vua rồi. ⁴⁴Hoàng thượng đã sai Tư Tế Xa-đốc, Tiên Tri Na-than, Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa, các cận vệ người Kê-rê-thi, cùng đội quân hộ giá người Pê-lê-thi đã đi với Sa-lô-môn, và họ đã đỡ Sa-lô-môn cỡi lên con lừa của vua. ⁴⁵Tư Tế Xa-đốc và Tiên Tri Na-than đã xúc dầu cho Sa-lô-môn làm vua tại Ghi-hôn, và họ đã reo mừng và đi lên. Đó là tiếng huyên náo trong thành. Đó chính là tiếng reo hò mà quý vị đã nghe. ⁴⁶Sa-lô-môn bây giờ đang ngồi trên ngai vua. ⁴⁷Hơn nữa các triều thần đã đến chúc mừng chúa thượng của chúng ta là Vua Đa-vít rằng, ‘Nguyện Đức Chúa Trời làm cho danh của Sa-lô-môn trỗi hơn danh của hoàng thượng và ngôi nước của người trỗi hơn ngôi nước của hoàng thượng.’ Nhà vua đã sắp mình xuống nơi giường của người để thờ lạy ⁴⁸và nhà vua đã cầu nguyện thế này, ‘Chúc tụng CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, Đấng hôm nay đã cho con có người ngồi trên ngai con và cho mắt con được chứng kiến cảnh ấy.’”

⁴⁹Bấy giờ tất cả các quan khách của A-đô-ni-gia đều đứng dậy, run sợ, và ai đi đường nấy. ⁵⁰A-đô-ni-gia sợ Sa-lô-môn, nên ông đi lên nắm lấy sừng bàn thờ. ⁵¹Người ta báo cáo cho Sa-lô-môn điều đó, rằng, “A-đô-ni-gia đang sợ Vua Sa-lô-môn. Kìa, ông ấy đang nắm lấy sừng bàn thờ và nói rằng, ‘Xin Vua Sa-lô-môn thề với tôi hôm nay rằng vua sẽ không giết tôi tớ của người bằng gươm.’”

⁵²Vậy Sa-lô-môn đáp, “Nếu anh ấy cứ chứng tỏ anh ấy là một người xứng đáng, thì không một sợi tóc nào của anh ấy sẽ bị rơi xuống đất; nhưng kể từ nay, nếu anh ấy có điều chi gian ác, anh ấy ắt phải chết.” ⁵³Rồi Vua Sa-lô-môn sai người đem A-đô-ni-gia xuống khỏi bàn thờ. A-đô-ni-gia liền đến bái kiến Vua Sa-lô-môn. Vua Sa-lô-môn bảo ông, “Anh hãy về nhà anh đi.”

Đa-vít Dặn Dò Sa-lô-môn

2 ¹Khi ngày Đa-vít qua đời đến gần, Đa-vít dặn dò Sa-lô-môn con trai ông rằng, ²“Cha sắp đi vào con đường mọi người trên đất phải đi qua. Vậy con hãy mạnh mẽ, hãy chứng tỏ con là một bậc trượng phu, ³và hãy để ý kỹ những gì CHÚA, Đức Chúa Trời của con, đòi hỏi nơi con. Con hãy đi trong đường lối của Ngài, vâng giữ các mạng lệnh, điều răn, luật pháp, và quy tắc của Ngài như đã chép trong Luật Pháp Môi-se, để con được thành công trong mọi việc con làm và trong mọi nơi con đến, ⁴hầu CHÚA sẽ giữ lời Ngài đã hứa với cha rằng, ‘Nếu con cháu người biết cẩn trọng sống trước mặt Ta, nếu chúng hết lòng và hết linh hồn bước đi cách trung thành trước mặt Ta, người sẽ không lo có một người kế vị ngồi trên ngai của I-sơ-ra-ên.’”

⁵Ngoài ra con cũng đã biết những việc Giô-áp con của bà Xê-ru-gia đã làm cho cha, thế nào ông ấy đã đối với hai vị chỉ huy quân đội của I-sơ-ra-ên, tức Áp-ne con của Ne và A-ma-sa con của Giê-the. Ông ấy đã giết hai người đó, làm đổ máu họ trong thời bình như thể ngoài trận mạc. Ông ấy đã làm vấy máu chiến trường trên đai lưng của

ông ấy và trên giày ông ấy mang nơi chân. ⁶Con hãy dùng sự khôn ngoan của con mà xử sự trong việc này, và đừng để đầu bạc của ông ấy bình an đi xuống âm phủ.

⁷Con hãy đối xử tốt với các con của Bát-xi-lai người Ghi-lê-át. Hãy mời họ ăn đồng bàn với con, vì họ đã đứng bên cha khi cha chạy trốn khỏi Áp-sa-lôm anh con.

⁸Con cũng có Si-mê-i con của Ghê-ra người Bên-gia-min ở Ba-hu-rim. Hắn đã lấy những lời độc địa nguyên rủa cha trong ngày cha chạy trốn đến Ma-ha-na-im, nhưng khi hắn xuống đón cha ở bờ Sông Giô-đanh, cha có nhân danh CHÚA mà thề với hắn rằng, ‘Ta sẽ không giết người bằng gươm.’ ⁹Nhưng con chớ coi hắn là vô tội, vì con khôn ngoan và biết phải đối xử với hắn thế nào. Con hãy làm cho hắn phải mang đầu bạc dính máu xuống âm phủ.”

Đa-vít Qua Đời

¹⁰Sau đó Đa-vít an giấc cùng các tổ tiên ông và được chôn trong Thành Đa-vít. ¹¹Những ngày Đa-vít trị vì trên I-sơ-ra-ên là bốn mươi năm. Ông trị vì bảy năm tại Hép-rôn và ba mươi ba năm tại Giê-ru-sa-lem. ¹²Vậy Sa-lô-môn ngồi trên ngai Đa-vít cha ông, và vương quốc của Sa-lô-môn được thiết lập vững vàng.

Sa-lô-môn Cùng Cố Vương Quyền

¹³A-đô-ni-gia con của Hắc-ghít đến gặp Bát-sê-ba mẹ của Sa-lô-môn. Bà hỏi, “Cậu đến đây có ý bình an chăng?”

A-đô-ni-gia đáp, “Thưa, bình an.” ¹⁴Rồi ông nói tiếp, “Tôi có một lời xin thưa với bà.” Bà đáp, “Hãy nói đi.”

¹⁵A-đô-ni-gia nói, “Chắc bà cũng biết là vương quốc này đáng lý thuộc về tôi, và cả I-sơ-ra-ên đều mong đợi tôi trị vì, nhưng bây giờ vương quốc đã thuộc về em tôi; ấy là do CHÚA đã định cho em tôi. ¹⁶Nhưng bây giờ tôi có một điều muốn xin bà, mong bà đừng từ chối.”

Bà đáp, “Hãy nói đi.”

¹⁷A-đô-ni-gia nói, “Xin bà hãy nói giùm với Vua Sa-lô-môn, vì vua chẳng từ chối bà điều gì, xin ban cho tôi A-bi-sắc người Su-nem để làm vợ tôi.”

¹⁸Bát-sê-ba đáp, “Được, ta sẽ nói với vua cho người.”

¹⁹Bát-sê-ba đến gặp Vua Sa-lô-môn để xin vua giùm cho A-đô-ni-gia. Vua đứng dậy đón bà và cúi đầu chào bà. Đoạn vua ngồi xuống trên ngai mình, rồi truyền đem đặt một ngai nữa cho thái hậu, và bà ngồi bên phải vua. ²⁰Bấy giờ bà nói, “Mẹ có một việc nhỏ xin con, mong con đừng từ chối.”

Vua đáp, “Thưa mẹ, xin mẹ nói, con sẽ không từ chối đâu.”

²¹Bà nói, “Hãy ban A-bi-sắc người Su-nem làm vợ A-đô-ni-gia anh con.”

²²Nhưng Vua Sa-lô-môn đáp với thái hậu, “Tại sao mẹ lại xin A-bi-sắc người Su-nem cho A-đô-ni-gia? Sao mẹ không xin cho anh ấy luôn cả vương quốc này đi? Vì anh ấy là anh con kia mà. Sao mẹ không xin cho anh ấy Tư Tế A-bi-a-tha và Giô-áp con bà Xê-ru-gia luôn một thể đi?”

²³Bấy giờ Vua Sa-lô-môn nhân danh CHÚA mà thề, “Nguyện Đức Chúa Trời phạt ta cách nặng nề nếu A-đô-ni-gia không bị thiệt mạng vì lời yêu cầu này. ²⁴Vậy bây giờ

ta nhân danh CHÚA hằng sống, Đấng đã làm cho ta được vững vàng, đã đặt ta trên ngai của Đa-vít cha ta, và xây dựng một nhà cho ta như Ngài đã hứa, mà nói rằng A-đô-ni-gia phải bị xử tử hôm nay.”²⁵ Vua Sa-lô-môn truyền lệnh cho Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa. Bê-na-gia đến giết A-đô-ni-gia và A-đô-ni-gia chết.

²⁶Vua truyền cho Tư Tế A-bi-a-tha, “Hãy trở về A-na-thốt, nơi sản nghiệp của người, vì người đáng chết. Nhưng hôm nay ta không giết người, vì người đã khiêng Rương của CHÚA Hằng Hữu^(a) trước mặt Đa-vít cha ta, và vì người đã chia sẻ những khổ cực cha ta đã gánh chịu.”²⁷ Vậy Sa-lô-môn đuổi A-bi-a-tha đi, không cho ông làm tư tế trước mặt CHÚA nữa, để lời CHÚA đã phán tại Si-lô về gia đình của Tư Tế Hê-li được ứng nghiệm.

²⁸Khi tin ấy đến tai Giô-áp –vì Giô-áp đã ủng hộ A-đô-ni-gia, mặc dù ông đã không ủng hộ Áp-sa-lôm– ông liền trốn đến Đền Tạm của CHÚA và nắm lấy sừng của bàn thờ.²⁹ Người ta râu với Vua Sa-lô-môn, “Giô-áp đã trốn đến Đền Tạm của CHÚA, và kìa ông ấy đang nắm lấy sừng bàn thờ.”

Sa-lô-môn truyền cho Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa, “Hãy đi và giết ông ấy.”

³⁰Vậy Bê-na-gia đến Đền Tạm của CHÚA và nói với ông ấy, “Vua truyền rằng: Ông hãy ra khỏi nơi đó.”

Nhưng Giô-áp đáp, “Không. Tôi sẽ chết ở đây.”

Bê-na-gia râu lại với vua, “Tôi đã nói với Giô-áp như thế đó, và ông ấy đã đáp lại như thế kia.”

³¹Vua truyền cho ông, “Hãy làm y như ông ấy đã nói. Hãy giết ông ấy và đem chôn ông ấy đi. Như thế ta và nhà cha ta sẽ được cất khỏi máu vô tội mà Giô-áp đã làm đổ ra vô cớ.”³² CHÚA sẽ báo trả những hành động đầm máu lại trên đầu ông ấy, bởi vì trong khi Đa-vít cha ta không hay biết, ông ấy đã bất thần tấn công và giết hai người ngay lành và tốt hơn ông ấy, đó là Áp-ne con của Ne, chỉ huy trưởng quân đội I-sơ-ra-ên, và A-ma-sa con của Giê-the, chỉ huy trưởng quân đội Giu-đa.³³ Vậy máu của họ sẽ đổ lại trên đầu của Giô-áp và trên đầu của dòng dõi ông ấy mãi mãi; nhưng Đa-vít và dòng dõi của người, cùng nhà người, và ngôi nước người sẽ được bình an do CHÚA ban cho đến đời đời.”

³⁴Vậy Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa đi lên, đánh hạ Giô-áp, và giết ông ấy. Người ta chôn ông ấy tại nhà của ông, gần sa mạc.³⁵ Vua lập Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa làm chỉ huy trưởng quân đội thay cho Giô-áp, và vua cũng lập Tư Tế Xa-đốc thay thế chức vụ của A-bi-a-tha.

³⁶Sau đó vua truyền cho Si-mê-i vào châu và phán, “Hãy cất cho người một cái nhà trong Giê-ru-sa-lem và ở đó. Chớ ra khỏi đó để đi đây đi đó.”³⁷ Vì người khá biết rằng hễ ngày nào người ra khỏi đó mà vượt qua khỏi Khe Kít-rôn, người sẽ chết. Máu của người sẽ đổ lại trên đầu người.”

³⁸Si-mê-i đáp với vua, “Lời của hoàng thượng thật là tốt. Chúa thượng của hạ thần đã truyền dạy thế nào, hạ thần sẽ làm y như thế.” Vậy Si-mê-i sống ở Giê-ru-sa-lem lâu ngày.

(a) 2:26 nt: Adonai Yahweh

³⁹Nhưng sau ba năm, hai đầy tớ của Si-mê-i bỏ trốn đến với Vua A-kích con của Ma-a-ca của xứ Gát. Người ta báo cho Si-mê-i, “Kìa, các đầy tớ của ông đang ở tại Gát.” ⁴⁰Si-mê-i liền đứng dậy, thắp lửa, và đến Gát, gặp A-kích để tìm các đầy tớ của ông. Vậy Si-mê-i đến Gát và bắt các đầy tớ của ông về.

⁴¹Khi Vua Sa-lô-môn được tâu rằng Si-mê-i đã rời Giê-ru-sa-lem đi Gát và đã trở về, ⁴²vua cho gọi Si-mê-i vào và nói với ông, “Có phải ta đã bắt người thề trước mặt CHÚA và cảnh cáo người rằng, ‘Ngày nào người rời khỏi Giê-ru-sa-lem mà đi đây đi đó, người sẽ chết’ chẳng? Người đã nói với ta rằng, ‘Lời của hoàng thượng nói thật là tốt. Tôi sẽ tuân theo.’” ⁴³Thế tại sao người không giữ lời người đã thề trước mặt CHÚA và tuân theo lệnh ta đã truyền cho người?”

⁴⁴Vua lại nói tiếp với Si-mê-i, “Người đã biết và lòng người cũng đã quá rõ những việc ác người đã làm đối với Đa-vít cha ta. Bây giờ CHÚA sẽ báo trả người những việc ác người đã làm.” ⁴⁵Nhưng Vua Sa-lô-môn sẽ được ban phước và ngôi của Đa-vít sẽ tồn tại cách vững bền trước mặt CHÚA đời đời.”

⁴⁶Kế đó vua truyền lệnh cho Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa; ông ấy đến đánh Si-mê-i, và Si-mê-i chết. Như vậy vương quốc được thiết lập vững vàng trong tay Sa-lô-môn.

Sa-lô-môn Xin Sự Khôn Ngoan

(2 Sử 1:3-12)

3 ¹Sa-lô-môn kết đồng minh với Pha-ra-ôn vua Ai-cập. Ông cưới con gái của Pha-ra-ôn, rồi đưa nàng về Thành Đa-vít, cho đến khi ông hoàn thành công trình xây cất cung điện cho ông, Đền Thờ cho CHÚA, và tường thành bao quanh Giê-ru-sa-lem. ²Tuy nhiên dân chúng vẫn còn sát tế trên các tế đàn ở các nơi cao, vì đến bấy giờ ông chưa xây Đền Thờ cho danh CHÚA. ³Sa-lô-môn kính mến CHÚA, bước đi theo những huấn lệnh của Đa-vít cha ông, ngoại trừ ông vẫn còn sát tế và dâng hương trên các tế đàn ở các nơi cao.

⁴Vua đi đến Ghi-bê-ôn để sát tế, vì đó là chỗ thờ phượng trên nơi cao quan trọng nhất. Tại đó Sa-lô-môn dâng trên bàn thờ một ngàn của lễ thiêu. ⁵Tại Ghi-bê-ôn, ban đêm CHÚA hiện ra cùng Sa-lô-môn trong chiêm bao, Đức Chúa Trời phán rằng, “Hãy cầu xin Ta bất cứ điều gì người muốn, Ta sẽ ban cho.”

⁶Sa-lô-môn thưa, “Ngài đã lấy lòng nhân từ mà đối xử với tôi tớ Ngài là Đa-vít cha con, vì cha con đã hết lòng bước đi cách trung thành, ngay lành, và chính trực trước mặt Ngài. Ngài lại tiếp tục bày tỏ lòng nhân từ lớn lao ấy đối với cha con mà ban cho cha con một con trai để ngồi trên ngai của cha con cho đến ngày nay. ⁷Bây giờ, lạy CHÚA, Đức Chúa Trời của con, Ngài đã cho tôi tớ Ngài được làm vua kế vị cho Đa-vít cha con, nhưng con chỉ là một đứa trẻ; con không biết phải điều hành việc nước như thế nào. ⁸Tôi tớ Ngài lại ở giữa tuyển dân của Ngài, thật là một dân lớn và rất đông, không thể đếm hết được. ⁹Vậy xin Ngài ban cho tôi tớ Ngài một tâm trí thông minh khôn sáng, một khả năng phân biệt chính tà để trị vì dân Ngài, vì ai có thể trị vì một dân lớn như thế này của Ngài?”

¹⁰CHÚA rất hài lòng vì Sa-lô-môn đã xin điều ấy. ¹¹Vậy Đức Chúa Trời phán với ông, “Bởi vì người xin điều này, mà không xin cho người được sống lâu hay giàu có, người

cũng không xin cho những kẻ thù của người bị tiêu diệt, nhưng lại xin sự thông minh khôn sáng để thi hành công lý, ¹²này, Ta sẽ ban cho người điều người cầu xin. Nay, Ta sẽ ban cho người tâm trí khôn ngoan và thông sáng, đến nỗi trước người chưa có ai bằng, và sau người sẽ không ai sánh kịp. ¹³Ngoài ra Ta sẽ ban cho người những điều người không cầu xin. Người sẽ được cả giàu có lẫn tôn trọng, đến nỗi trọn đời người không một vua nào có thể sánh với người. ¹⁴Nếu người cứ bước đi trong đường lối Ta, vâng theo các luật lệ và các điều răn Ta, như Đa-vít cha người đã làm, Ta sẽ cho người được trường thọ.”

¹⁵Bấy giờ Sa-lô-môn thức giấc và nhận biết rằng đó là một giấc chiêm bao. Ông trở về Giê-ru-sa-lem, đứng chầu trước Rường Giao Ước của CHÚA, và dâng lên Ngài các của lễ thiêu và các của lễ tạ ơn. ^(a) Sau đó ông mở một yến tiệc thết đãi tất cả quần thần của ông.

Sa-lô-môn Xử Kiện

¹⁶Bấy giờ người ta đem hai cô gái điếm đến đứng trước mặt vua. ¹⁷Một người nói, “Tâu chúa thượng, người đàn bà này và tôi sống chung một nhà. Tôi sinh được một con trai trong lúc chị ấy đang ở nhà với tôi. ¹⁸Ngày thứ ba, sau khi tôi sinh con, chị ấy cũng sinh một con trai. Chỉ có hai chúng tôi ở trong nhà, không có người nào khác. ¹⁹Đang đêm, con trai của chị ấy chết, vì chị ngủ say và đè trên đứa bé. ²⁰Thế rồi nửa đêm chị ấy thức dậy, đang lúc tôi ngủ say, chị đến bế con trai của tôi đang ở bên cạnh tôi và đem nó đặt vào lòng chị; sau đó chị đem đứa con đã chết của chị để vào lòng tôi. ²¹Sáng hôm sau tôi dậy cho con tôi bú, thì kìa, nó đã chết rồi. Nhưng khi trời sáng, tôi nhìn kỹ, tôi biết rằng đó không phải là đứa con tôi đã sinh ra.”

²²Người đàn bà kia nói, “Không! Đứa sống là con tôi, đứa chết là con chị.”

Nhưng người nọ cứ khẳng định, “Không! Đứa chết là con chị, đứa sống là con tôi.” Vậy họ cãi nhau trước mặt vua.

²³Vua phán, “Người này nói, ‘Con tôi là đứa sống, còn con chị là đứa chết,’ trong khi người kia nói, ‘Không! Con chị là đứa chết, còn con tôi là đứa sống.’”

²⁴Bấy giờ vua truyền, “Hãy đem cho ta một thanh gươm.” Vậy họ mang đến vua một thanh gươm. ²⁵Vua ra lệnh, “Hãy chặt đứa bé còn sống đó ra làm hai, cho người này một nửa và người kia một nửa.”

²⁶Người đàn bà mẹ của đứa con còn sống rất xúc động vì thương con, bà tâu với vua, “Tâu chúa thượng, xin đừng. Xin cho chị ấy đứa bé. Xin đừng giết nó!”

Nhưng người kia nói, “Nó sẽ không là con của chị và cũng không là con của tôi. Cứ chặt nó ra làm hai đi.”

²⁷Bấy giờ vua phán quyết, “Hãy trao đứa bé còn sống cho người thứ nhất. Đừng giết nó. Người ấy chính là mẹ nó.”

²⁸Khi cả I-sơ-ra-ên đã nghe về phán quyết của vua, họ kính phục vua, vì họ nhận thấy vua có sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời để thi hành công lý.

(a) 3:15 cũng còn gọi là ‘của lễ cầu an’

4 ¹Vua Sa-lô-môn trị vì trên toàn cõi I-sơ-ra-ên. ²Sau đây là quần thần của ông:

A-xa-ri-a con của Xa-đốc làm tư tế.

³ Ê-li-hô-rếp và A-hi-gia, hai con trai của Si-sa, làm hai bí thư.

Giê-hô-sa-phát con của A-hi-lút làm ngự sử.

⁴ Bê-na-gia con của Giê-hô-gia-đa chỉ huy quân đội.

Xa-đốc và A-bi-a-tha làm tư tế.

⁵ A-xa-ri-a con của Na-than chỉ huy các quan lại.

Xa-bút con của Na-than làm tư tế và cố vấn của vua.

⁶ A-hi-sa làm tổng quản hoàng cung.

A-đô-ni-ram con của Áp-đa phụ trách việc lao dịch.

⁷Sa-lô-môn có mười hai quan trưởng trên toàn cõi I-sơ-ra-ên. Họ phụ trách việc cung cấp lương thực cho vua và mọi người trong triều đình. Mỗi người chịu trách nhiệm cung cấp một tháng trong một năm. ⁸Đây là tên của họ:

Bên Hu-rơ phụ trách vùng Cao Nguyên Ép-ra-im.

⁹ Bên Đéc-ke phụ trách vùng Ma-cát, Sa-anh-bim, Bết Sê-mêch, và Ê-lôn thuộc Bết Ha-nan.

¹⁰ Bên Hê-sết phụ trách vùng A-rúp-bốt. Ông ấy cũng quản nhiệm vùng Sô-cô và toàn xứ Hê-phe.

¹¹ Bên A-bi-na-đáp phụ trách toàn vùng cao nguyên Đô. Vợ ông là Công Chúa Ta-phát, ái nữ của Sa-lô-môn.

¹² Ba-a-na con của A-hi-lút phụ trách vùng Ta-a-nách, Mê-ghi-đô, cả xứ Bết Sê-an gần Xa-rê-than phía dưới Giê-rê-ên, và vùng từ Bết Sê-an đến A-bên Mê-hô-la chạy dài đến phía bên kia Giốc-mê-am.

¹³ Bên Ghê-be ở Ra-mốt Ghi-lê-át phụ trách các thị trấn của Giai-rơ con của Ma-na-se trong miền Ghi-lê-át. Ông cũng cai trị vùng Ạc-gốp trong xứ Ba-san, gồm sáu mươi thành có tường bao quanh và cổng thành có những thanh cài làm bằng đồng.

¹⁴ A-hi-na-đáp con của I-đô phụ trách vùng Ma-ha-na-im.

¹⁵ A-hi-ma-a phụ trách vùng Náp-ta-li. Ông cưới Công Chúa Ba-sê-mát ái nữ của Sa-lô-môn làm vợ.

¹⁶ Ba-a-na con của Hu-sai phụ trách vùng A-se và Bê-a-lốt.

¹⁷ Giê-hô-sa-phát con của Pa-ru-a phụ trách vùng I-sa-ca.

¹⁸ Si-mê-i con của Ê-la phụ trách vùng Bên-gia-min.

¹⁹ Ghê-be con của U-ri phụ trách vùng Ghi-lê-át. Ngày trước vùng đó là lãnh thổ của Si-hôn vua dân A-mô-ri và Ốc vua Ba-san. Chỉ một mình ông làm quan cai trị cả xứ ấy.

Sự Huy Hoàng của Triều Đại Sa-lô-môn

²⁰Dân Giu-đa và dân I-sơ-ra-ên đông như cát nơi bờ biển. Họ ăn, uống, và sống an vui. ²¹Sa-lô-môn trị vì trên các vương quốc từ Sông Ô-phơ-rát^(a) đến xứ Phi-li-tin, tận đến biên giới Ai-cập. Người ta phải triều cống và phục vụ Vua Sa-lô-môn trọn đời ông.

²²Mỗi ngày trong hoàng cung của Sa-lô-môn người ta tiêu thụ sáu ngàn sáu trăm lít^(b) bột mịn, mười ba ngàn hai trăm lít^(c) bột thô, ²³mười con bò mập nuôi trong chuồng, hai mươi con bò nuôi ngoài đồng, một trăm con chiên, không kể nai, hoàng dương, mang rừng, và gà vịt nuôi mập.

²⁴Sa-lô-môn trị vì trên các nước phía tây Sông Ô-phơ-rát, từ Típ-sa đến Ga-xa. Tất cả các nước phía tây Sông Ô-phơ-rát đều ở dưới quyền của ông. Ông giao hảo thân thiện với tất cả các nước chung quanh. ²⁵Trọn đời Sa-lô-môn trị vì, Giu-đa và I-sơ-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e Sê-ba, sống an cư lạc nghiệp. Ai nấy đều sống an lành dưới bóng mát của cây nho và cây vả của mình.

²⁶Sa-lô-môn có bốn mươi ngàn^(d) chuồng ngựa để nuôi ngựa kéo các xe chiến mã do mười hai ngàn kỵ binh điều khiển.

²⁷Các quan trưởng mỗi vùng cứ theo tháng đã định cho họ cung cấp mọi nhu cầu thực phẩm cho Vua Sa-lô-môn và tất cả những ai đến bàn ăn của Vua Sa-lô-môn. Họ không để cho thiếu vật chi. ²⁸Họ còn đem đến nơi đã chỉ định lúa mạch và rơm cho ngựa chiến và ngựa kéo xe chiến mã theo số đã quy định cho họ.

Sự Khôn Ngoan của Sa-lô-môn

²⁹Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn khôn ngoan, thông sáng, và một kiến thức uyên bác vô kể như cát nơi bờ biển. ³⁰Sự khôn ngoan của Sa-lô-môn trỗi hơn sự khôn ngoan của mọi người ở phương đông, trỗi hơn sự khôn ngoan của mọi người ở Ai-cập. ³¹Sa-lô-môn khôn ngoan hơn mọi người khác, kể cả Ê-than người Ê-xơ-ra-hi. Ông khôn ngoan hơn Hê-man, Canh-côn, và Đạc-đa, tức các con trai của Ma-hôn. Danh tiếng của ông thật lẫy lừng trong các nước chung quanh. ³²Ông nói ra ba ngàn câu châm ngôn và sáng tác một ngàn lẻ năm bài hát. ³³Ông luận về các thảo mộc, từ cây bá hương ở Li-băng cho đến cây bài hương mọc ở bờ tường. Ông giảng giải về các thú vật và chim chóc, loài bò sát và loài cá. ³⁴Thiên hạ từ mọi nước kéo đến để nghe những lời khôn ngoan của Sa-lô-môn. Khi các vua trên đất nghe nói về sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, họ phái người đến triều kiến để nghe sự khôn ngoan của ông.

Sa-lô-môn Chuẩn Bị Xây Cất Đền Thờ

(2 Sử 2:1-18)

5 ¹Khi Vua Hi-ram của Ty-rơ nghe rằng Sa-lô-môn đã được xức dầu làm vua kế vị cho vua cha là Đa-vít, ông sai các sứ giả đến triều kiến Sa-lô-môn, vì ông mến mộ Vua Đa-vít lúc sinh tiền. ²Sa-lô-môn gọi sứ điệp đến Vua Hi-ram, tâu rằng:

(a) 4:21 nt: Sông

(b) 4:22 nt: 30 cô-rơ

(c) 4:22 nt: 60 cô-rơ

(d) 4:26 2 Sử 9:25 chỉ nói có 4.000 chuồng ngựa

³“Chắc ngài đã biết rằng vì chiến tranh giặc giã tứ phía nên Đa-vít thân phụ tôi đã không thể xây cất một Đền Thờ cho danh CHÚA, Đức Chúa Trời của người, cho đến khi CHÚA đã cho người đè bẹp các kẻ thù của người dưới chân. ⁴Nhưng bây giờ CHÚA, Đức Chúa Trời của tôi, đã cho tôi được bình an tứ phía, không còn quân thù và cũng chẳng có tai họa. ⁵Vì thế tôi muốn xây một Đền Thờ cho danh CHÚA, Đức Chúa Trời của tôi, như CHÚA đã phán với Đa-vít thân phụ tôi rằng, ‘Con trai người, kẻ Ta sẽ đặt trên ngai kế vị người, sẽ xây một Đền Thờ cho danh Ta.’ ⁶Vậy xin ngài ban lệnh cho phép đốn những cây bá hương ở Li-băng cho tôi. Người của tôi sẽ làm việc với người của ngài. Tôi sẽ trả lương cho người của ngài theo giá do ngài ấn định, vì ngài biết rằng không ai trong chúng tôi thạo nghề đốn gỗ bằng người Si-đôn.”

⁷Khi Hi-ram nghe những lời của Sa-lô-môn, ông rất vui mừng và nói, “Chúc tụng CHÚA, vì ngày nay Ngài đã ban cho Đa-vít một con trai khôn ngoan để trị vì trên một nước lớn như thế.”

⁸Vậy Hi-ram sai người đến nói với Sa-lô-môn, “Tôi đã nhận được sứ điệp do ngài đã sai người đem đến tôi. Tôi sẽ làm cho ngài mọi điều ngài muốn về việc gỗ bá hương và gỗ tùng. ⁹Người của tôi sẽ di chuyển các gỗ đó từ Li-băng xuống biển, rồi tôi sẽ cho đóng bè và đưa đến nơi ngài chỉ định. Tại đó, tôi sẽ rã bè, và ngài sẽ lấy đi. Còn ngài, xin ngài làm cho tôi điều tôi yêu cầu, ấy là cung cấp lương thực cho cả triều đình của tôi.”

¹⁰Như thế Hi-ram cung cấp cho Sa-lô-môn tất cả gỗ bá hương và gỗ tùng ông muốn. ¹¹Còn Sa-lô-môn cung cấp cho Hi-ram bốn ngàn bốn trăm tấn^(a) lúa mì làm lương thực cho triều đình của ông ấy. Ngoài ra ông còn cấp thêm cho Hi-ram bốn ngàn bốn trăm lít^(b) dầu ô-liu nguyên chất. Sa-lô-môn cung cấp như thế cho Hi-ram hằng năm. ¹²CHÚA ban cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan như Ngài đã phán với ông. Giữa Hi-ram và Sa-lô-môn có mối giao hảo thân thiện, và hai vua đã kết ước với nhau.

¹³Vua Sa-lô-môn truyền lệnh trưng dụng dân công trong khắp I-sơ-ra-ên. Có ba mươi ngàn người nằm trong thành phần này. ¹⁴Vua phái họ thay phiên nhau đến Li-băng, mỗi tháng mười ngàn người. Vậy họ ở Li-băng một tháng và ở nhà hai tháng. A-đô-ni-ram chỉ huy lực lượng dân công này. ¹⁵Sa-lô-môn có bảy mươi ngàn người làm lao công và tám mươi ngàn người đục đá trên núi. ¹⁶Ngoài ra, còn có ba ngàn ba trăm^(c) người do Sa-lô-môn bổ nhiệm để quản lý công trình xây cất và điều động nhân công. ¹⁷Theo lệnh vua, họ cho đục những tảng đá quý thành những phiến đá vuông vức và to lớn để làm nền Đền Thờ. ¹⁸Những thợ khéo của Sa-lô-môn và Hi-ram cùng với người Ghê-banh^(d) lo việc đốn gỗ và đục đá để chuẩn bị xây cất Đền Thờ.

(a) **5:11** nt: 20.000 cô-rơ

(b) **5:11** 2 Sứ 2:10 chép 20,000 *baths* (440.000 lít)

(c) **5:16** 2 Sứ 2:2, 18 ghi 3.600 người

(d) **5:18** ctd: những thợ đục đá vuông

Xây Cát Đền Thờ

(2 Sử 3:1-7)

6 ¹Năm thứ bốn trăm tám mươi sau khi dân I-sơ-ra-ên ra khỏi đất Ai-cập, tức là năm thứ tư của thời Sa-lô-môn trị vì trên dân I-sơ-ra-ên, vào tháng Xi-vơ, tức tháng thứ hai, ông bắt đầu xây cất Đền Thờ để thờ phượng CHÚA.

²Ngôi đền mà Vua Sa-lô-môn xây cất cho CHÚA dài ba mươi mét, rộng mười mét, và cao mười lăm mét. ^(a) ³Tiền đình ở trước chính điện của Đền Thờ dài mười mét, theo chiều rộng của Đền Thờ, và rộng năm mét, ^(b) nổi theo chiều dài của Đền Thờ. ⁴Vua cũng làm những cửa sổ có chấn song cho Đền Thờ. ⁵Dọc theo tường quanh chính điện và Nơi Chí Thánh ông xây các tầng lầu với nhiều phòng chái. ⁶Tầng dưới rộng hai mét rưỡi, tầng giữa rộng ba mét, và tầng thứ ba rộng ba mét rưỡi. ^(c) Ông cho xây các vách tường thụt vào để các cây đà của các tầng lầu có thể gác đầu trên các vách, nhưng không đâm vào vách Đền Thờ.

⁷Khi xây cất đền, người ta chỉ dùng những khối đá đã được đục sẵn nơi các hầm đá, nên khi xây cất không ai nghe tiếng búa, tiếng đục đẽo, hay tiếng một dụng cụ bằng sắt nào cả.

⁸Lối vào tầng dưới ^(d) nằm về bên phải ^(e) của Đền Thờ. Người ta làm một cầu thang hình xoắn ốc đi từ dưới lên tầng giữa, rồi từ tầng giữa đi lên tầng thứ ba. ⁹Vậy ông xây cất Đền Thờ và hoàn tất công trình xây cất ấy. Ông đóng trần Đền Thờ bằng những cây đà ngang và những phiến gỗ bá hương. ¹⁰Ông cũng xây các phòng dọc theo tường Đền Thờ. Mỗi phòng cao hai mét rưỡi. ^(f) Những phòng ấy dính liền với Đền Thờ bằng các cây đà làm bằng gỗ bá hương.

¹¹Có lời của CHÚA phán với Sa-lô-môn, ¹²“Về ngôi đền mà người đang xây cất, nếu người đi theo các mạng lệnh Ta, thi hành các luật lệ Ta, giữ gìn mọi điều răn Ta, và vâng theo chúng, Ta sẽ làm trọn những lời Ta đã hứa với Đa-vít cha người trên đời sống người. ¹³Ta sẽ ngự giữa dân I-sơ-ra-ên và Ta sẽ không bỏ I-sơ-ra-ên dân Ta.”

¹⁴Vậy Sa-lô-môn xây cất Đền Thờ và hoàn tất công trình xây cất ấy.

Bãi Trĩ Bên Trong Đền Thờ

(2 Sử 3:8-14)

¹⁵Ông dùng ván bá hương lát mặt tường trong của Đền Thờ, từ nền cho đến trần. Còn mặt nền của Đền Thờ thì ông lát bằng ván tùng. ¹⁶Ông dùng ván bá hương ngăn mười mét ^(g) phần trong cùng của Đền Thờ, từ nền cho đến trần, thành một phòng cực thánh ở trong cùng, và gọi là Nơi Chí Thánh. ¹⁷Phần chính điện ở phía trước của Nơi Chí Thánh dài hai mươi mét. ^(h) ¹⁸Tường bên trong của Đền Thờ được lát toàn

(a) **6:2** nt: dài 60 cubits, rộng 20 cubits, cao 30 cubits

(b) **6:3** nt: dài 20 cubits, rộng 10 cubits

(c) **6:6** nt: rộng 5 cubits, 6 cubits, và 7 cubits

(d) **6:8** Bản LXX ghi là tầng giữa

(e) **6:8** ctd: phía nam

(f) **6:10** nt: 5 cubits

(g) **6:16** nt: 20 cubits

(h) **6:17** nt: 40 cubits

bằng ván bá hương chạm trở những hình trái bầu và hoa nở. Chỗ nào cũng là gỗ bá hương chứ không thấy đá.

¹⁹Ông cũng chuẩn bị một Nơi Chí Thánh trong Đền Thờ để đặt Rương Giao Ước của CHÚA tại đó. ²⁰Nơi Chí Thánh dọc mười mét, ngang mười mét, và cao mười mét. ^(a) Ông dát vàng ròng khắp Nơi Chí Thánh. Ông cũng dát vàng ròng cho bàn thờ làm bằng gỗ bá hương. ²¹Sa-lô-môn dát vàng ròng bên trong Đền Thờ. Ông cho giăng một dây xích làm bằng vàng ở phía trước Nơi Chí Thánh, là nơi cũng được dát bằng vàng. ²²Vậy ông dát vàng toàn phía trong Đền Thờ đến nỗi không còn một chỗ nào là không được dát vàng. Ông cũng dát vàng bàn thờ ở trong Nơi Chí Thánh.

²³Trong Nơi Chí Thánh, ông làm hai chê-ru-bim bằng gỗ ô-liu, mỗi chê-rúp ^(b) cao năm mét. ^(c) ²⁴Một cánh của chê-rúp dài hai mét rưỡi, cánh kia cũng dài hai mét rưỡi; vậy từ đầu cánh này đến đầu cánh kia là năm mét. ^(d) ²⁵Chê-rúp thứ hai cũng đo được năm mét. Cả hai chê-ru-bim đều giống nhau về kích thước lẫn hình dạng. ²⁶Chiều cao của một chê-rúp là năm mét; chê-rúp thứ hai cũng vậy. ²⁷Ông đặt hai chê-ru-bim với đôi cánh dang ra ấy vào Nơi Chí Thánh của Đền Thờ. Một cánh của một chê-rúp đung ở tường này, một cánh của chê-rúp kia đung ở tường kia, hai cánh còn lại chạm vào nhau ở chính giữa Nơi Chí Thánh. ²⁸Ông dát vàng cả hai chê-ru-bim.

²⁹Trên tường chung quanh Đền Thờ, ông chạm hình các chê-ru-bim, các cây chà là, và các cành hoa nở, cả Nơi Chí Thánh lẫn Nơi Thánh ^(e). ³⁰Ông cũng dát vàng mặt nền của Đền Thờ, cả Nơi Chí Thánh lẫn Nơi Thánh.

³¹Lối vào Nơi Chí Thánh, ông làm hai cánh cửa bằng gỗ ô-liu, gắn vào hai trụ cửa có năm cạnh. ³²Trên hai cánh cửa bằng gỗ ô-liu, ông chạm hình các chê-ru-bim, các cây chà là, và các cành hoa nở. Ông dát vàng hình các chê-ru-bim và các cây chà là bằng vàng cán mỏng. ³³Lối vào Nơi Thánh cũng vậy, ông làm các trụ cửa có bốn cạnh bằng gỗ ô-liu. ³⁴Ông cũng làm hai cửa bằng gỗ tùng; cửa này có hai cánh xoay trên bản lề, và cửa kia cũng có hai cánh xoay trên bản lề. ³⁵Ông chạm hình các chê-ru-bim, các cây chà là, và các cành hoa nở trên các cánh cửa, rồi lấy vàng khảm vào những đường nét đã chạm.

³⁶Ông cũng xây hàng rào để làm sân trong, trước mặt tiền của Đền Thờ. Hàng rào ấy được xây như thế này: cứ ba hàng đá quý được đục đẽo mỹ thuật thì có một hàng xà ngang làm bằng gỗ bá hương.

³⁷Năm thứ tư, vào tháng Xi-vơ, nền Đền Thờ CHÚA được khai móng. ³⁸Năm thứ mười một, tháng Bun tức tháng thứ tám, công trình xây cất Đền Thờ được hoàn tất, đúng theo các chi tiết về kiểu mẫu và kích thước đã định. Ông mất bảy năm mới xây xong Đền Thờ.

(a) 6:20 nt: dọc 20 cubits, ngang 20 cubits, cao 20 cubits

(b) 6:23 cherub (số ít), cherubim (số nhiều)

(c) 6:23 nt: 10 cubits

(d) 6:24 nt: 5 cubits, 5 cubits, và 10 cubits

(e) 6:29 nt: chính điện

Sa-lô-môn Xây Cung Điện

7 ¹Sa-lô-môn cũng xây cất cung điện cho ông. Ông hoàn tất công trình xây cất đó trong mười ba năm.

²Ông xây Cung Điện Rừng Li-băng. Cung điện ấy dài năm mươi mét, rộng hai mươi lăm mét, và cao mười lăm mét. ^(a) Cung điện được xây trên bốn hàng cột gỗ bá hương; gỗ bá hương cũng được dùng làm đà đặt trên các hàng cột gỗ bá hương. ³Trần cung điện được lát bằng gỗ bá hương, do bốn mươi lăm cây đà nâng đỡ, mười lăm cây mỗi dãy, các đà ấy đều gác đầu trên cột. ⁴Có ba dãy cửa sổ, các cửa sổ đối diện nhau, và cứ mỗi ba cửa sổ thành một bộ. ⁵Gỗ của tất cả các cửa và khung cửa đều có bốn cạnh, đối diện với nhau, và cứ ba cửa thành một bộ.

⁶Ông cũng xây một sảnh đường bằng cột, sảnh đường ấy dài hai mươi lăm mét, rộng mười lăm mét. ^(b) Phía trước sảnh đường là một vòm mặt tiền với một hàng cột và một mái hiên.

⁷Ông cũng xây một triều cung để đặt ngai vàng, nơi ông xét đoán; đó là Cung Công Lý. Cung ấy được lát bằng gỗ bá hương từ sàn cho đến trần.

⁸Còn cung thất, nơi ông ở, nằm phía sau triều cung, cũng có lối kiến trúc như thế. Sa-lô-môn cũng xây một cung tương tự cho con gái của Pha-ra-ôn mà ông đã cưới làm vợ.

⁹Tất cả các cung điện ấy đều được xây bằng đá quý – các đá ấy được đục đẽo cắt xén theo kích thước đã định sẵn – cả phía trước lẫn phía sau, từ nền cho đến trần, từ bên ngoài cho đến đại sảnh. ¹⁰Nền các cung điện làm bằng những phiến đá quý và lớn, mỗi phiến rộng bốn mét và dài năm mét. ^(c) ¹¹Xây trên nền là các phiến đá thượng hạng đã cắt sẵn theo kích thước, và gỗ bá hương. ¹²Chung quanh đại sảnh là ba hàng đá và một hàng đà bằng gỗ bá hương, giống như nội điện của Đền Thờ CHÚA và tiền đình của Đền Thờ.

Hi-ram Người Thợ Đồng

¹³Vua Sa-lô-môn sai người mời Hi-ram ở Ty-rơ về. ¹⁴Ông là con một góa phụ thuộc chi tộc Náp-ta-li, cha ông là người Ty-rơ, một chuyên viên làm đồ đồng. Hi-ram là một người có tài khéo, kinh nghiệm, và có kiến thức về nghệ thuật và kỹ thuật làm đồ đồng. Ông đến với Vua Sa-lô-môn và làm mọi việc vua giao cho ông.

Trụ Đồng của Đền Thờ

(2 Sứ 3:15-17)

¹⁵Hi-ram đúc hai trụ đồng, mỗi trụ cao chín mét; ^(d) chu vi mỗi trụ là sáu mét ^(e) nếu lấy dây mà đo. ¹⁶Ông cũng đúc hai đầu trụ bằng đồng để đặt trên đầu hai trụ. Chiều

(a) **7:2** dài 100 cubits, rộng 50 cubits, cao 30 cubits

(b) **7:6** nt: dài 50 cubits, rộng 30 cubits

(c) **7:10** nt: rộng 8 cubits, dài 10 cubits

(d) **7:15** nt: 18 cubits

(e) **7:15** nt: 12 cubits

cao của đầu trụ này là hai mét rưỡi,^(a) chiều cao của đầu trụ kia cũng hai mét rưỡi.¹⁷ Ông cũng làm một lưới bằng đồng gắn trên đầu mỗi trụ; lưới ấy do các dây chuyền đồng kết lại; các dây chuyền ấy được đúc theo hình các đóa hoa. Có bảy dây chuyền cho đầu trụ này và bảy dây chuyền cho đầu trụ kia.¹⁸ Hi-ram cũng đúc hai hàng trái lựu bằng đồng, gắn bên ngoài lưới bằng đồng, ở trên đầu trụ, để tô điểm cho đầu trụ được đẹp đẽ. Ông làm như vậy cho mỗi đầu trụ.¹⁹ Các đầu trụ đặt trên các trụ dựng nơi tiền đình đều được đúc theo hình hoa huệ; các hình ấy cao hai mét.^(b) ²⁰ Ở ngoài mặt, trên chóp mỗi đầu trụ, gắn lưới đồng, ông cho đúc một hàng hai trăm trái lựu, gắn quanh đầu trụ.²¹ Đoạn ông dựng hai trụ ấy nơi tiền đình của Đền Thờ. Ông dựng một trụ bên phải và đặt tên là Gia-kin;^(c) ông dựng một trụ bên trái và đặt tên là Bô-a.^(d) ²² Mỗi đầu trụ đặt trên chóp trụ đều có hình hoa huệ. Vậy công việc làm hai trụ đồng được hoàn tất.

Bể Nước Bằng Đồng

(2 Sứ 4:2-5)

²³ Hi-ram cũng đúc một bể nước tròn, bằng đồng, đường kính của miệng bể là năm mét; bể nước này cao hai mét rưỡi, với chu vi mười lăm mét^(e) nếu lấy dây mà đo.²⁴ Ông cũng cho đúc hai hàng hình trái bầu quanh miệng bể, cứ nửa mét^(f) mười trái. Ông cho đúc như thế cùng một lượt khi đúc bể.²⁵ Bể nước bằng đồng này được đặt trên lưng mười hai con bò đực, đứng quay đuôi vào nhau. Ba con quay mặt về hướng bắc, ba con quay mặt về hướng tây, ba con quay mặt về hướng nam, và ba con quay mặt về hướng đông.²⁶ Thành bể dày bằng bề ngang của bàn tay, và miệng bể giống như miệng chén hình hoa huệ. Bể ấy chứa được bốn mươi bốn ngàn lít nước.^(g)

Xe Đồng và Bồn Nước

²⁷ Hi-ram cũng làm mười chiếc xe bằng đồng, mỗi xe có chiều ngang hai mét, chiều dọc hai mét, và chiều cao một mét rưỡi.^(h) ²⁸ Kiểu của mỗi xe như sau: mỗi xe đều có các tấm đồng gắn vào khung.²⁹ Trên mỗi tấm đồng gắn vào khung có chạm hình các sư tử, các bò đực, và các chê-ru-bim. Phía trên và phía dưới các hình của các sư tử và các bò đực được chạm hình các dây hoa.³⁰ Mỗi xe có bốn bánh bằng đồng và các trục bằng đồng. Ở bốn góc xe lại có bốn cái trụ để chịu sức nặng của sàn xe. Bốn trụ ấy được đúc liền với khung xe và ngoài mặt các trụ ấy có chạm hình các dây hoa.³¹ Trên mặt sàn xe là một khung tròn để làm đế cho bồn nước, khung này cao hơn mặt sàn xe nửa mét và lõm xuống bảy tấc rưỡi.⁽ⁱ⁾ Mặt của thành khung được chạm khắc mỹ thuật.

(a) 7:16 nt: 5 cubits và 5 cubits

(b) 7:19 nt: 4 cubits

(c) 7:21 Gia-kin nghĩa là Chúa lập cho vững chắc

(d) 7:21 Bô-a nghĩa là Chúa là sức mạnh

(e) 7:23 nt: đường kính 10 cubits, cao 5 cubits, và chu vi 30 cubits

(f) 7:24 nt: 1 cubit

(g) 7:26 nt: 2000 baths (2 Sứ 4: 5 ghi 3000 baths)

(h) 7:27 nt: ngang 4 cubits, dọc 4 cubits, cao 3 cubits

(i) 7:31 nt: 1 cubit và 1,5 cubit

Mặt ấy được làm bằng những tấm đồng vuông, chứ không tròn.³² Dưới các tấm đồng của thân xe là bốn bánh và các trục bánh xe. Mỗi bánh xe cao bảy tấc rưỡi.^(a)³³ Các bánh xe ấy cũng được làm giống như các bánh xe của xe chiến mã. Cây trục, vành, cãm, và bộ trục đều được đúc.³⁴ Ở bốn góc xe, dưới bốn trụ là bốn cái đế được đúc liền với xe.³⁵ Trên mặt sàn xe cũng có một niền tròn, cao hai tấc rưỡi.^(b) Thành của niền và chân của nó được đúc liền với sàn xe.³⁶ Trên các mặt vuông của khung tròn và trên mặt các tấm đồng ở thân xe ông chạm hình các chê-ru-bim, các sư tử, và các cây chà là. Nơi nào còn trống, ông chạm các dây hoa vòng quanh nơi đó.

³⁷Ông làm mười chiếc xe như thế. Tất cả đều được đúc cùng một khuôn, một kích thước, và một kiểu.

³⁸Sau đó ông làm mười bồn nước bằng đồng; mỗi bồn chứa được tám trăm tám mươi lít.^(c) Mỗi bồn như thế cao hai mét.^(d) Rồi ông cho đặt chúng trên mười chiếc xe ấy; mỗi xe một bồn nước.

³⁹Ông đặt năm xe ở phía nam của Đền Thờ và năm xe ở phía bắc của Đền Thờ. Ông cũng cho đặt bể nước bằng đồng ở góc đông nam của Đền Thờ.

Vật Dụng trong Đền Thờ

(2 Sử 4:11-5:1)

⁴⁰Hi-ram cũng làm các nồi, vá, và chậu. Vậy Hi-ram hoàn tất mọi công tác Vua Sa-lô-môn giao ông làm cho nhà CHÚA, gồm: ⁴¹hai trụ đồng, hai đầu trụ đặt trên hai trụ đồng, các lưới bằng đồng gắn trên các đầu trụ, ⁴²bốn trăm trái lựu bằng đồng, gắn thành hai hàng, mỗi hàng một trăm trái, quanh mỗi đầu trụ, ⁴³mười chiếc xe, mười bồn nước để trên các xe, ⁴⁴một bể nước, và mười hai con bò đỡ bên dưới bể nước, ⁴⁵các nồi, vá, và chậu.

Tất cả các vật ấy Hi-ram làm cho nhà CHÚA do Vua Sa-lô-môn giao phó đều được làm bằng đồng đánh bóng.⁴⁶ Vua cho làm những vật ấy tại một nơi có nhiều đất sét trong đồng bằng Giô-đanh, giữa Su-cốt và Xa-rê-than.⁴⁷ Sa-lô-môn không cho cân các khí dụng ấy, vì chúng quá nhiều, và số lượng đồng không thể tính nổi.

⁴⁸Sa-lô-môn cũng làm các vật dụng cho nhà CHÚA gồm: bàn thờ dâng hương bằng vàng, bàn dâng Bánh Hằng Hiến bằng vàng, ⁴⁹các cây đèn bằng vàng ròng, năm cái bên phải và năm cái bên trái,^(e) đặt phía trước Nơi Chí Thánh. Vua cũng cho làm các hoa, các đèn, và các kẹp gấp đều bằng vàng.⁵⁰ Các chén, các kéo cắt tim đèn, các chậu, các khay đựng tro, và các khay đựng than đều bằng vàng ròng. Các bộ bản lề các cửa vào bên trong của Đền Thờ, tức vào Nơi Chí Thánh, và các cửa của Nơi Thánh đều làm bằng vàng cả.

(a) 7:32 nt: 1,5 cubit

(b) 7:35 nt: nửa cubit

(c) 7:38 nt: 40 baths

(d) 7:38 nt: 4 cubits

(e) 7:49 ctd: năm cái phía nam và năm cái phía bắc

⁵¹Vậy Vua Sa-lô-môn hoàn tất mọi công trình ông muốn làm cho nhà CHÚA. Sa-lô-môn đem vào Đền Thờ những vật mà Đa-vít cha ông đã dâng hiến, gồm bạc, vàng, và các vật dụng. Ông để các vật ấy trong các kho của nhà CHÚA.

Rước Rương Giao Ước vào Đền Thờ

(2 Sử 5:2-6:2)

8 ¹Bấy giờ Sa-lô-môn triệu tập các trưởng lão của I-sơ-ra-ên, tất cả các vị trưởng chi tộc và các trưởng gia tộc trong I-sơ-ra-ên lại trước mặt vua ở Giê-ru-sa-lem, để rước Rương Giao Ước của CHÚA từ Thành Đa-vít ở Si-ôn đến Đền Thờ. ²Vào tháng Ê-tha-nim, tức tháng thứ bảy, toàn dân I-sơ-ra-ên tụ họp quanh Vua Sa-lô-môn để dự lễ. ³Khi tất cả các trưởng lão của I-sơ-ra-ên đến, các tư tế khiêng Rương ra đi. ⁴Vậy các tư tế và những người Lê-vi khiêng Rương của CHÚA, Đền Tạm tức Lều Hội Kiến, và tất cả các vật dụng thánh trong Đền Tạm đem đi.

⁵Vua Sa-lô-môn và toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên, tức những người đã tụ họp trước mặt vua, hiệp với ông đến trước Rương. Họ dâng hiến chiên và bò nhiều vô kể, nhiều đến nỗi không thể đếm được. ⁶Kế đó các tư tế thỉnh Rương Giao Ước của CHÚA, đặt vào vị trí ở phòng trong cùng của Đền Thờ, tức Nơi Chí Thánh, dưới các cánh chê-ru-bim. ⁷Các chê-ru-bim dang cánh ra trên Rương; các chê-ru-bim che trên Rương và các đòn khiêng. ⁸Các đòn khiêng ấy khá dài đến nỗi lòi các đầu ra, khiến ai đứng ở trước Nơi Chí Thánh đều có thể trông thấy, nhưng ai đứng ở ngoài thì không thấy được. Các đòn khiêng ấy vẫn còn ở đó cho đến ngày nay. ⁹Trong Rương không có gì ngoài hai bảng đá mà Môi-se đã đặt vào đó khi còn ở Hô-rếp, nơi CHÚA đã lập giao ước với dân I-sơ-ra-ên, khi họ vừa mới ra khỏi Ai-cập.

¹⁰Khi các tư tế vừa ra khỏi Nơi Thánh, mây mù kéo đến bao phủ Đền Thờ CHÚA ¹¹đến nỗi các tư tế không thể đứng để tiếp tục thi hành công tác vì bị mây mù bao phủ, bởi vinh quang của CHÚA tràn ngập cả Đền Thờ CHÚA.

¹²Bấy giờ Sa-lô-môn nói, “CHÚA đã phán, ‘Ngài ngự giữa mây đen,’ ¹³và con rất được vinh dự xây cho Ngài một Đền Thờ nguy nga tráng lệ để làm một nơi Ngài ngự đời đời.”

Sa-lô-môn Hiệu Triệu Dân

(2 Sử 6:3-11)

¹⁴Kế đó vua quay lại và chúc phước cho hội chúng I-sơ-ra-ên, trong khi cả hội chúng I-sơ-ra-ên đang đứng. ¹⁵Ông nói, “Chúc tụng CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, Đấng đã dùng tay Ngài làm trọn mọi điều miệng Ngài đã hứa với Đa-vít cha tôi rằng, ¹⁶‘Từ ngày Ta đem dân I-sơ-ra-ên Ta ra khỏi Ai-cập, Ta đã không chọn thành nào của bất cứ chi tộc nào trong I-sơ-ra-ên để xây một Đền Thờ, hầu danh Ta có thể ngự tại đó, ^(a) nhưng Ta đã chọn Đa-vít để lãnh đạo dân I-sơ-ra-ên Ta.’

¹⁷Lúc ấy Đa-vít cha tôi đã có ý định xây một Đền Thờ cho danh CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, ¹⁸nhưng CHÚA đã phán với Đa-vít cha tôi rằng, ‘Người quả có ý tốt khi lòng người muốn xây một Đền Thờ cho danh Ta. ¹⁹Tuy nhiên người sẽ không

(a) **8:16** Xin xem phần bổ túc của câu này trong 2 Sử 6:5b-6a

xây Đền Thờ ấy cho Ta, nhưng con trai người, kẻ do người sinh ra, sẽ xây Đền Thờ ấy cho danh Ta.’

²⁰CHÚA đã làm thành những lời Ngài đã phán. Tôi đã được nhắc lên thế vào chỗ của Đa-vít cha tôi, và được ngồi trên ngai của I-sơ-ra-ên như CHÚA đã phán; và tôi cũng đã xây một Đền Thờ cho danh CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên. ²¹Đây này, tôi đã làm một chỗ để đặt Rương Giao Ước, trong đó có đựng giao ước của CHÚA, mà Ngài đã lập với tổ tiên chúng ta, khi Ngài đem họ ra khỏi xứ Ai-cập.”

Sa-lô-môn Cung Hiến Đền Thờ

(2 Sử 6:12-42)

²²Bấy giờ Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của CHÚA, trước mặt toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên, đưa hai tay lên trời, ²³và cầu nguyện rằng: “Lạy CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, chẳng có thần nào giống như Ngài ở trên trời cao kia hay dưới đất thấp này. Ngài giữ giao ước và bày tỏ tình thương đối với các tôi tớ Ngài, những người hết lòng bước đi trước mặt Ngài. ²⁴Ngài đã giữ những lời Ngài đã phán với tôi tớ Ngài là Đa-vít cha con. Điều miệng Ngài đã phán thì ngày nay chính tay Ngài đã thực hiện. ²⁵Vậy bây giờ, lạy CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, xin Ngài tiếp tục giữ những gì Ngài đã hứa với Đa-vít cha con rằng, ‘Người sẽ không bao giờ thiếu một kẻ kế vị, để ngồi trên ngai của I-sơ-ra-ên trước mặt Ta, nếu con cháu người biết cẩn thận trong đường lối của chúng mà bước đi trước mặt Ta, như người đã bước đi trước mặt Ta.’ ²⁶Vì vậy, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên ôi, cầu xin Ngài thực hiện những lời Ngài đã hứa với tôi tớ Ngài là Đa-vít cha con.

²⁷Nhưng Đức Chúa Trời thật có ngự trên đất chăng? Ngay cả trời của các tầng trời còn chưa thể chứa được Ngài, huống chi là ngôi đền con xây cho Ngài đây. ²⁸Lạy CHÚA, Đức Chúa Trời của con, xin đoái đến lời cầu nguyện và nài xin của tôi tớ Ngài; xin lắng nghe lời cầu xin và khẩn nguyện tôi tớ Ngài dâng lên trước thánh nhan Ngài ngày nay. ²⁹Nguyện mắt Ngài ngày đêm đoái xem Đền Thờ này, nơi Ngài đã phán, ‘Danh Ta sẽ ngự tại đó,’ để nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài hướng về nơi đây mà cầu nguyện. ³⁰Cầu xin Ngài lắng nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài và của I-sơ-ra-ên dân Ngài mỗi khi họ hướng về nơi này mà cầu nguyện. Từ thiên đàng, nơi Ngài ngự, xin Ngài đủ nghe, nhậm lời, và tha thứ cho.

³¹Khi có ai phạm tội đối với người khác và bị người ta bắt kẻ ấy phải thề, nếu kẻ ấy đến và thề trước bàn thờ Ngài trong Đền Thờ này, ³²thì từ thiên đàng xin Ngài lắng nghe, hành động, và xét xử các tôi tớ Ngài. Nguyện Ngài kết án kẻ có tội và bắt nó phải cúi đầu nhận lấy hậu quả tội lỗi của nó, và xin Ngài minh oan cho người ngay lành và ban thưởng cho người ấy vì sự ngay lành của người ấy.

³³Khi dân I-sơ-ra-ên của Ngài phạm tội đối với Ngài, rồi bị đánh bại trước mặt quân thù, nhưng khi họ biết quay về với Ngài, xưng nhận danh Ngài, cầu nguyện, và van xin Ngài trong Đền Thờ này, ³⁴thì từ thiên đàng, xin Ngài đủ nghe, xin Ngài tha thứ tội của dân I-sơ-ra-ên Ngài, và đem họ trở về xứ sở Ngài đã ban cho tổ tiên họ.

³⁵Khi trời đóng lại và không mưa xuống đất bởi vì họ phạm tội đối với Ngài, nhưng sau đó họ biết hướng về nơi này mà cầu nguyện, xưng nhận danh Ngài, và lìa bỏ tội lỗi của họ, vì Ngài đã sửa phạt họ, ³⁶thì từ thiên đàng, xin Ngài đủ nghe, xin Ngài tha thứ tội lỗi của các tôi tớ Ngài, tức dân I-sơ-ra-ên của Ngài; cầu xin Ngài chỉ dạy họ con đường tốt họ phải đi và ban mưa xuống xứ sở Ngài đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp.

³⁷Khi trong xứ gặp nạn đói, khi họ gặp phải ôn dịch, hạn hán, nấm mốc, cào cào, hay sâu bọ, nếu quân thù đến vây hãm thành nào của họ, bất cứ họ bị ôn dịch nào, bất cứ họ bị chứng bệnh gì, ³⁸mà có cá nhân nào hay toàn dân I-sơ-ra-ên của Ngài hết lòng nhận biết nỗi đau đớn của họ mà đưa tay ra hướng về Đền Thờ này cầu nguyện và nài xin, ³⁹thì từ thiên đàng, nơi Ngài ngự, xin Ngài đủ nghe, tha thứ, hành động, và báo trả mỗi người tùy theo điều Ngài biết nơi lòng họ, và tùy theo các đường lối của họ –vì chỉ một mình Ngài biết rõ mọi sự trong lòng người– ⁴⁰hầu họ sẽ kính sợ Ngài trọn đời của họ mà sống trong xứ Ngài đã ban cho tổ tiên chúng con.

⁴¹Ngoài ra khi có người ngoại quốc nào, không phải là dân I-sơ-ra-ên của Ngài, từ một xứ xa xăm đến đây vì đã được nghe đến uy danh Ngài ⁴²–vì người ta sẽ nghe về đại danh của Ngài, về tay quyền năng của Ngài, và về cánh tay Ngài đã đưa ra– khi người đó đến và hướng về ngôi đền này cầu nguyện, ⁴³thì từ thiên đàng, nơi Ngài ngự, xin Ngài đủ nghe và đoái nhậm mọi lời cầu nguyện của người ngoại quốc đó cầu xin Ngài, hầu mọi dân trên đất sẽ biết đến danh Ngài và kính sợ Ngài, giống như dân I-sơ-ra-ên của Ngài đã làm, và thiên hạ sẽ biết rằng Đền Thờ này mà con đã xây được gọi bằng danh Ngài.

⁴⁴Khi dân Ngài phải ra chiến trận đối phó với quân thù, dù lúc đó họ ở bất cứ nơi nào Ngài sai họ đến, khi dân Ngài hướng về thành này, thành Ngài đã chọn và Đền Thờ con đã xây cho danh Ngài, mà cầu nguyện với CHÚA, ⁴⁵thì từ thiên đàng, xin Ngài đủ nghe lời cầu nguyện và nài xin của họ mà binh vực duyên cớ của họ.

⁴⁶Khi họ phạm tội đối với Ngài –vì chẳng ai là không phạm tội– khiến Ngài giận họ và phó họ cho quân thù; chúng bắt họ đem lưu đầy trong xứ của quân thù, bất kể xa hay gần, ⁴⁷nhưng nếu đang khi ở trong xứ bị lưu đầy, họ tỉnh ngộ, ăn năn, và kêu cầu Ngài trong xứ của những kẻ bắt họ đem đi lưu đầy, rằng, ‘Chúng con đã phạm tội, chúng con đã sai lầm, chúng con đã làm việc gian tà,’ ⁴⁸nếu họ hết lòng và hết linh hồn ăn năn trở về với Ngài trong xứ của quân thù, những kẻ bắt họ đem đi lưu đầy, và hướng về xứ Ngài đã ban cho tổ tiên họ, về thành Ngài đã chọn, và về Đền Thờ con đã xây cho danh Ngài mà cầu nguyện, ⁴⁹thì từ thiên đàng, nơi Ngài ngự, xin Ngài đủ nghe lời cầu nguyện và nài xin của họ mà binh vực duyên cớ họ, ⁵⁰xin Ngài tha thứ cho dân Ngài, những người đã phạm tội đối với Ngài, và tha mọi vi phạm họ đã phạm đối với Ngài, và xin Ngài cho họ được thương xót trước mặt những kẻ bắt họ đem đi lưu đầy để chúng thương xót họ, ⁵¹vì họ là dân Ngài và là cơ nghiệp của Ngài, những người Ngài đã đem ra khỏi Ai-cập, ra khỏi lò nung chảy sắt.

⁵²Cầu xin mắt Ngài đoái đến lời cầu xin của tôi tớ Ngài và lời cầu xin của dân I-sơ-ra-ên của Ngài mà đoái nghe họ mỗi khi họ kêu cầu Ngài, ⁵³vì Ngài đã tách họ ra

khỏi mọi dân trên đất, để họ làm cơ nghiệp của Ngài, như Ngài đã phán với Môi-se tôi tớ Ngài khi Ngài đem tổ tiên chúng con ra khỏi Ai-cập, ôi lạy CHÚA Hằng Hữu.”^(a)

Sa-lô-môn Chúc Phước cho Dân

⁵⁴Khi Sa-lô-môn đã dâng mọi lời cầu nguyện ấy và những lời cầu xin ấy lên CHÚA xong, ông đứng dậy trước bàn thờ CHÚA, nơi ông đã quỳ và đưa hai tay lên trời. ⁵⁵Ông đứng dậy và lớn tiếng chúc phước toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên rằng:

⁵⁶“Chúc tụng CHÚA, Đấng ban cho dân I-sơ-ra-ên của Ngài được nghỉ ngơi như mọi lời Ngài đã phán. Không một lời nào trong tất cả những lời hứa tốt đẹp Ngài đã cậy Môi-se tôi tớ Ngài nói ra mà Ngài không làm cho ứng nghiệm. ⁵⁷Nguyện xin CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, ở với chúng ta như Ngài đã ở với tổ tiên chúng ta. Nguyện xin Ngài đừng lìa và đừng bỏ chúng ta. ⁵⁸Nguyện lòng chúng ta luôn luôn hướng về Ngài, đi trong mọi đường lối Ngài, và vâng giữ những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà Ngài đã truyền cho tổ tiên chúng ta. ⁵⁹Nguyện những lời của tôi đã cầu nguyện trước mặt CHÚA luôn ở bên cạnh CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, ngày và đêm. Nguyện Ngài bình vực duyên cớ của tôi tớ Ngài và dân I-sơ-ra-ên của Ngài tùy theo nhu cầu mỗi ngày, ⁶⁰để mọi dân trên đất biết rằng CHÚA là Đức Chúa Trời và không có thần nào khác. ⁶¹Vậy các người khá hết lòng tận trung với CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, mà sống theo các luật lệ Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài, y như đã làm ngày nay.”

Tế Lễ Cung Hiến Đền Thờ

(2 Sử 7:4-10)

⁶²Sau đó vua và toàn dân I-sơ-ra-ên đang họp lại với ông dâng các con vật hiến tế lên trước mặt CHÚA. ⁶³Sa-lô-môn dâng lên CHÚA hai mươi hai ngàn con bò và một trăm hai mươi ngàn con chiên làm của lễ tạ ơn.^(b) Vậy vua và toàn dân I-sơ-ra-ên cung hiến Đền Thờ lên CHÚA.

⁶⁴Ngày hôm đó vua biệt riêng khu vực ở giữa sân, trước Đền Thờ CHÚA, làm nơi dâng các của lễ thiêu, các của lễ chay, và mỡ của các của lễ tạ ơn, vì bàn thờ bằng đồng trước mặt CHÚA quá nhỏ, không đủ chỗ để nhận các của lễ thiêu, các của lễ chay, và mỡ của các của lễ tạ ơn. ⁶⁵Vậy lúc ấy Sa-lô-môn và toàn dân I-sơ-ra-ên có mặt với ông đều vui mừng cử hành thánh lễ trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta, bảy ngày.^(c) Thật là một đoàn dân đông đảo, đến từ Ải Ha-mát cho đến Suối Ai-cập. ⁶⁶Vào ngày thứ tám, vua truyền cho dân ra về. Họ chúc phước cho ông, rồi ai nấy trở về trại mình với tinh thần vui mừng phấn khởi vì mọi điều tốt đẹp mà CHÚA đã làm cho Đa-vít tôi tớ Ngài và cho dân I-sơ-ra-ên của Ngài.

(a) 8:53 nt: Adonai Yahweh

(b) 8:63 ctd: của lễ cầu an

(c) 8:65 Có bản cổ ghi “bảy ngày, rồi bảy ngày nữa, cộng chung là mười bốn ngày.”

CHÚA Hiện Ra với Sa-lô-môn – Lần Thứ Nhì*(2 Sứ 7:11-22)*

9 ¹Sau khi Sa-lô-môn đã xây dựng Đền Thờ CHÚA, hoàng cung, và những dinh thự ông muốn xây cất, ²CHÚA hiện ra với Sa-lô-môn lần thứ nhì, như Ngài đã hiện ra với ông tại Ghi-bê-ôn. ³CHÚA phán với ông, “Ta đã nghe lời cầu nguyện và lời cầu xin của người, những lời người đã trình dâng trước mặt Ta. Ta đã biệt ra thánh Đền Thờ mà người đã xây và đặt danh Ta tại đó đời đời. Mắt Ta và lòng Ta sẽ ở đó luôn luôn. ⁴Riêng phần người, nếu người bước đi trước mặt Ta như Đa-vít cha người đã đi, lấy lòng trọn lành và ngay thẳng làm theo mọi điều Ta đã truyền cho người, và vâng giữ các luật lệ và mạng lệnh Ta, ⁵thì Ta sẽ lập ngôi nước người vững vàng trên I-sơ-ra-ên mãi mãi, như Ta đã hứa với Đa-vít cha người rằng, ‘Người sẽ chẳng hề thiếu người kế vị trên ngai của I-sơ-ra-ên.’

⁶Nhưng nếu người hoặc con cháu người quay đi mà lìa bỏ Ta, không giữ điều răn và luật lệ Ta đã truyền cho các người, nhưng phục vụ và thờ phượng các thần khác, ⁷thì Ta sẽ dứt bỏ I-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ta đã ban cho chúng; Ta sẽ bỏ Đền Thờ mà Ta đã biệt riêng ra thánh cho danh Ta, và dân I-sơ-ra-ên sẽ thành một câu tục ngữ và đầu đề bị chế giễu giữa các dân. ⁸Đền Thờ này sẽ trở thành một đồng đống nát hoang tàn. Những ai đi qua đó sẽ kinh ngạc, sẽ thắc mắc mà hỏi rằng, ‘Tại sao CHÚA đã làm điều ấy cho xứ này và cho dân này như thế?’ ⁹Rồi người ta sẽ đáp rằng, ‘Bởi vì họ đã lìa bỏ CHÚA, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem tổ tiên họ ra khỏi xứ Ai-cập, nhưng bây giờ họ lại đi theo các thần khác, thờ phượng và phục vụ các thần ấy, cho nên CHÚA đã khiến tai vạ này xảy đến trên họ đó.’”

¹⁰Cuối hai năm, thời gian Sa-lô-môn đã xây xong hai công trình kiến trúc, tức Đền Thờ cho CHÚA và hoàng cung, ¹¹vì Vua Hi-ram của Ty-rô đã cung cấp cho Sa-lô-môn gỗ bá hương, gỗ tùng, và vàng tùy ý ông muốn, nên Vua Sa-lô-môn đã ban cho Hi-ram hai mươi thành trong địa phận Ga-li-lê. ¹²Nhưng khi Hi-ram từ Ty-rô đến để quan sát các thành Sa-lô-môn đã cho ông thì ông ấy chẳng hài lòng. ¹³Hi-ram nói, “Những thành mà anh cho tôi là những thành gì vậy anh?” Rồi ông gọi xứ đó là Ca-bun^(a) cho đến ngày nay. ¹⁴Dù vậy Hi-ram cũng gởi cho ông bốn ngàn tám mươi ký vàng.^(b)

Các Hoạt Động Khác của Sa-lô-môn*(2 Sứ 8:3-11)*

¹⁵Sau đây là bản liệt kê các công trình xây dựng mà Vua Sa-lô-môn đã áp dụng chính sách cưỡng bách lao động để xây cất: Đền Thờ CHÚA, cung điện cho vua, các công sự phòng thủ, tường thành Giê-ru-sa-lem, Ha-xơ, Mê-gi-đô, Ghê-xe ¹⁶(Số là Pha-ra-ôn vua Ai-cập đã đi lên chiếm lấy Ghê-xe, phóng hỏa thành, tiêu diệt dân Ca-na-an cư ngụ trong thành, rồi ban thành ấy làm của hồi môn cho con gái ông để làm vợ Sa-lô-môn. ¹⁷Vì thế Sa-lô-môn phải xây lại Ghê-xe), Bết Hô-rôn Hạ, ¹⁸Ba-a-lát, và Tác-mô trong đồng hoang thuộc lãnh thổ của ông, ¹⁹tất cả các thành làm kho dự trữ, các thành cho

^(a) **9:13** “ca-bun” nghĩa là “đồ bỏ,” “đồ dỏm,” hay “thứ chẳng ra gì”

^(b) **9:14** nt: 120 *ta-lăng* vàng

các đạo quân có các xe chiến mã, các thành cho các đạo kỵ binh, và tất cả những gì Sa-lô-môn muốn xây cất ở Giê-ru-sa-lem, ở Li-băng, và ở mọi xứ trong vương quốc của ông. ²⁰Tất cả những người còn lại của các dân Hít-ti, A-mô-ri, Pê-ri-xi, Hi-vi, và Giê-bu-si sống trong xứ, những người không phải dân I-sơ-ra-ên ²¹—chúng là con cháu của những người mà dân I-sơ-ra-ên đã không thể tận diệt và hiện còn sống sót trong xứ—Sa-lô-môn bắt chúng phải đóng thuế nặng dưới hình thức cưỡng bách lao động như đã thấy ngày nay. ²²Nhưng Sa-lô-môn không bắt người I-sơ-ra-ên nào làm nô lệ, nhưng họ là các chiến sĩ, quan lại, tướng tá, đơn vị trưởng, và sĩ quan chỉ huy các đơn vị điều động các xe chiến mã và các đơn vị kỵ binh của ông.

²³Đây là con số các quan chức Sa-lô-môn đã lập lên để chỉ huy những người thực hiện các công trình xây cất của ông: năm trăm năm mươi người. Họ cai quản những người làm việc.

²⁴Sau khi con gái của Pha-ra-ôn từ Thành Đa-vít dọn lên ở trong cung điện Sa-lô-môn đã xây cho nàng, ông khởi công xây dựng các công sự phòng thủ.

²⁵Mỗi năm ba lần Sa-lô-môn lên dâng của lễ thiêu và của lễ cầu an trên bàn thờ ông đã xây cho CHÚA. Ông cũng dâng hương lên trước mặt CHÚA. Như vậy ông đã hoàn tất công trình xây cất Đền Thờ.

Các Hoạt Động Thương Mại của Sa-lô-môn

(2 Sứ 8:17-18)

²⁶Vua Sa-lô-môn cũng cho đóng một đoàn tàu tại Ê-xi-ôn Ghê-be, gần Ê-lốt, nơi bờ Hồng Hải, thuộc xứ Ê-đôm. ²⁷Hi-ram sai các tôi tớ của ông, những thủy thủ thông thạo hàng hải, đi với đoàn tàu, tức đi với các tôi tớ của Sa-lô-môn. ²⁸Họ đến Ô-phia và đem về hơn mười bốn tấn^(a) vàng, rồi đem nộp tất cả cho Vua Sa-lô-môn.

Nữ Hoàng Sê-ba Đến Thăm Sa-lô-môn

(2 Sứ 9:1-12)

10 ¹Khi nữ hoàng của Sê-ba nghe đồn về danh tiếng của Sa-lô-môn, tức danh tiếng nhờ danh CHÚA ông có được, bà đến thăm và đưa ra những câu hỏi hóc búa để thử tài ông. ²Bà đến Giê-ru-sa-lem với một đoàn tùy tùng rất đông. Bà dẫn theo một đoàn lạc đà chở các thứ hương liệu, rất nhiều vàng, và các loại ngọc thạch. Khi gặp Sa-lô-môn, bà nói cho ông nghe tất cả những gì bà đã suy nghĩ trong lòng. ³Sa-lô-môn giải đáp tất cả các câu hỏi của bà. Chẳng có điều gì là quá bí ẩn mà ông không giải nghĩa được cho bà. ⁴Khi nữ hoàng của Sê-ba đã chứng kiến tất cả sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, và cung điện ông đã xây, ⁵thức ăn trên bàn ông, cách tổ chức làm việc của quần thần ông, cung cách phục vụ và triều phục họ mặc, các quan dâng thức uống cho ông và y phục của họ, và các của lễ thiêu ông dâng trong Đền Thờ CHÚA, bà kinh hồn. ⁶Bà nói với ông, “Những gì tôi đã nghe nói trong nước tôi về các thành quả và sự khôn ngoan của ngài đều là thật, ⁷nhưng tôi không tin những điều ấy, cho đến khi tôi đến đây và trông thấy tận mắt. Những điều tôi nghe chỉ là phân nửa. Sự

(a) **9:28** nt: 420 *ta-lâng* (2 Sứ 8:18 ghi 450 *ta-lâng*)

khôn ngoan và giàu sang của ngài thật vượt quá những gì tôi đã nghe nói. ⁸Phước hạnh thay cho những người của ngài! ^(a) Phước hạnh thay cho bày tôi của ngài, những người thường xuyên châu chực trước mặt ngài và được nghe sự khôn ngoan của ngài! ⁹Chúc tụng CHÚA, Đức Chúa Trời của ngài, Đấng đã lấy làm hài lòng nơi ngài và đặt ngài trên ngài của I-sơ-ra-ên! Vì CHÚA yêu thương I-sơ-ra-ên mãi mãi nên đã lập ngài làm vua để thi hành công lý và lẽ công chính.”

¹⁰Sau đó bà tặng ông hơn bốn tấn ^(b) vàng, rất nhiều hương liệu, và ngọc thạch. Chưa bao giờ có ai đem hương liệu đến nhiều như số hương liệu của nữ hoàng của Sê-ba tặng Vua Sa-lô-môn.

¹¹Ngoài ra đoàn tàu của Hi-ram đem vàng từ Ô-phia về cũng chở theo rất nhiều gỗ đàn hương và ngọc thạch từ Ô-phia về. ¹²Vua lấy các gỗ đàn hương đó làm các cột trang hoàng trong Đền Thờ CHÚA và trong hoàng cung, cùng làm các đàn lia và các hạc cầm cho các nhạc sĩ. Thứ gỗ đàn hương ấy không thấy chở đến nữa, và cũng không còn thấy nữa cho đến ngày nay.

¹³Vua Sa-lô-môn tặng nữ hoàng của Sê-ba bất cứ món gì bà thích, ngoài những gì ông đã tặng cho bà theo sự giàu sang phú quý của ông. Sau đó bà và đoàn tùy tùng của bà lên đường trở về nước của bà.

Sự Giàu Sang của Sa-lô-môn

(2 Sứ 9:13-24)

¹⁴Số vàng Vua Sa-lô-môn thu nhận hàng năm cân nặng trên hai tấn rưỡi, ^(c) ¹⁵ngoài số lợi tức thu được từ các thương gia và những người buôn bán, và từ tất cả các vua Ả-rập và các quan trưởng ở các tỉnh đem nộp. ¹⁶Vua Sa-lô-môn làm hai trăm chiếc thuẫn lớn bọc vàng dát mỏng. Mỗi chiếc dùng gần bảy ký ^(d) vàng. ¹⁷Vua cũng cho làm ba trăm chiếc thuẫn nhỏ hơn bọc vàng dát mỏng. Mỗi chiếc dùng gần hai ký ^(e) vàng. Rồi vua cho đặt những thuẫn đó trong cung Rừng Li-băng. ¹⁸Vua cũng cho làm một chiếc ngai lớn bằng ngà, bọc vàng ròng. ¹⁹Chiếc ngai có sáu bậc cấp. Phần cao nhất của ngai là chỗ dựa lưng có hình tròn. Hai bên chỗ ngồi là hai chỗ gác tay; bên cạnh hai chỗ gác tay có tượng hai con sư tử. ²⁰Ngoài ra còn có tượng mười hai con sư tử khác, mỗi con đứng ở mỗi đầu của sáu bậc cấp. Chưa hề có vương quốc nào làm ngai giống như vậy. ²¹Tất cả các ly chén Vua Sa-lô-môn dùng để uống đều bằng vàng, và tất cả các vật dụng trong Cung Điện Rừng Li-băng đều bằng vàng ròng. Không có vật chi làm bằng bạc, vì trong thời của Sa-lô-môn bạc không có giá trị gì. ²²Số là vua có một đoàn tàu ở Tạt-si đi biển chung với đoàn tàu của Hi-ram. Cứ ba năm đoàn tàu ở Tạt-si ấy trở về mang theo vàng, bạc, ngà voi, khi, và công.

(a) 10:8 Có bản cổ khác chép “các bà vợ của ngài”

(b) 10:10 nt: 120 ta-lâng

(c) 10:14 nt: 666 ta-lâng

(d) 10:16 nt: 600 sê-ken

(e) 10:17 nt: 3 mi-na (1 Sứ 9:16 ghi 300 sê-ken)

²³Vì thế Vua Sa-lô-môn trội hơn các vua trên đất về giàu có và khôn ngoan. ²⁴Thiên hạ đều mong được diện kiến Vua Sa-lô-môn, để được nghe sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời đã ban cho tâm trí ông. ²⁵Ai đến cũng đem theo lễ vật, nào là các vật bằng bạc, bằng vàng, quần áo, vũ khí, hương liệu, ngựa, và lửa, cứ thế hết năm này đến năm khác.

²⁶Sa-lô-môn cũng thu thập các xe chiến mã và ngựa. Ông có một ngàn bốn trăm xe chiến mã và mười hai ngàn ngựa. Ông cho chúng ở trong các thành của các đơn vị sử dụng các xe chiến mã, trú đóng gần bên vua tại Giê-ru-sa-lem. ²⁷Vua làm cho bạc trở nên tầm thường ở Giê-ru-sa-lem như sỏi đá và gỗ bá hương nhiều như gỗ cây sung mọc ở các chân đồi. ²⁸Sa-lô-môn cho mua ngựa từ Ai-cập và Cư-ê về. Những người phụ trách mậu dịch của vua đến tận Cư-ê trả giá mua về. ²⁹Một xe chiến mã mua từ Ai-cập giá gần bảy ký^(a) bạc, còn một con ngựa giá trên một ký bảy.^(b) Sau đó các thương gia của hoàng gia đem bán lại cho các vua dân Hít-ti và các vua dân A-ram.

11 ¹Ngoài con gái của Pha-ra-ôn, Vua Sa-lô-môn yêu nhiều phụ nữ ngoại quốc khác; đó là các phụ nữ người Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, Si-đôn, và Hít-ti. ²Họ thuộc về các dân mà CHÚA đã truyền cho dân I-sơ-ra-ên rằng, “Các người không được cưới gả với chúng, vì chắc chắn chúng sẽ khiến cho lòng các người ngã theo các thần của chúng.” Nhưng Sa-lô-môn yêu một cách say mê các phụ nữ ấy. ³Ông có bảy trăm vợ là con gái của các vua chúa và ba trăm cung phi. Các vợ của ông đã làm cho lòng ông chệch hướng. ⁴Khi Sa-lô-môn về già, các vợ của ông đã khiến cho lòng ông ngã theo các thần của họ. Lòng ông không còn trung thành với CHÚA, Đức Chúa Trời của ông, như lòng của Đa-vít cha ông đã có, ⁵vì Sa-lô-môn đi theo Ách-tô-rét^(c) nữ thần của dân Si-đôn, Minh-côm thần góm ghiếc của dân Am-môn. ⁶Vậy Sa-lô-môn làm những việc tội lỗi trước mặt CHÚA, không đi theo CHÚA cách trọn vẹn như Đa-vít cha ông đã làm. ⁷Khi ấy Sa-lô-môn cũng xây trên nơi cao một miếu thờ cho Kê-mốt thần góm ghiếc của dân Mô-áp và một miếu thờ cho Mô-lếch thần góm ghiếc của dân Am-môn trên núi phía đông của Giê-ru-sa-lem. ⁸Ông cũng làm như vậy cho tất cả các bà vợ ngoại quốc của ông để họ dâng hương và dâng các con vật hiến tế cho các thần của họ.

⁹Bấy giờ CHÚA nổi giận với Sa-lô-môn, vì lòng ông đã xây bỏ CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, Đấng đã hiện ra với ông hai lần, ¹⁰và đã truyền cho ông chớ theo các thần khác, nhưng ông không vâng theo lệnh CHÚA đã truyền.

¹¹Bấy giờ CHÚA phán với Sa-lô-môn, “Vì người đã làm điều này, không vâng giữ giao ước và luật lệ Ta đã truyền cho người, Ta chắc chắn sẽ phân chia vương quốc của người và ban cho tôi tớ của người. ¹²Nhưng vì cố Đa-vít cha người, Ta sẽ không làm điều đó trong đời người. Ta chắc chắn sẽ xé nó ra trong tay của con người. ¹³Tuy nhiên Ta sẽ không xé cả vương quốc ra, nhưng sẽ để dành lại cho con trai người một chi tộc, vì cố Đa-vít tôi tớ Ta, và vì cố Giê-ru-sa-lem nơi Ta đã chọn.”

(a) 10:29 nt: 600 *sê-ken* (khoảng 6 ký 900 gờ-ram)

(b) 10:29 nt: 150 *sê-ken* (khoảng 1 ký 725 gờ-ram)

(c) 11:5 Có chỗ ghi là Ách-ta-rốt. Cũng có tên khác là Át-tạc-tê, nữ thần tình dục và chiến tranh.

Những Người Chống Sa-lô-môn

¹⁴CHÚA dấy lên một người chống lại Sa-lô-môn: Ha-đát người Ê-đôm, một người thuộc hoàng tộc của dân Ê-đôm. ¹⁵Số là khi Đa-vít ở Ê-đôm, Quan Tổng Binh Giô-áp đã đi lên để chôn cất những người đã tử trận, vì ông đã tận diệt mọi người nam ở Ê-đôm. ¹⁶Giô-áp và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông đã ở lại đó sáu tháng cho đến khi họ tận diệt mọi người nam của dân Ê-đôm, ¹⁷nhưng Ha-đát với một số người Ê-đôm, tức các tội tớ của cha ông, đã chạy trốn qua Ai-cập khi ấy ông chỉ là một cậu bé. ¹⁸Họ từ Mi-đi-an chạy trốn đến Pa-ran. Tại Pa-ran, họ kết nạp thêm một số người nữa, rồi tất cả đi xuống Ai-cập và vào ra mắt Pha-ra-ôn vua Ai-cập. Vua ấy cấp cho ông nhà ở, thực phẩm, và ruộng đất. ¹⁹Ha-đát được ơn lớn trước mặt Pha-ra-ôn nên vua ấy gả em vợ cho ông, tức là em gái của Hoàng Hậu Ta-pê-nê. ²⁰Em gái của Ta-pê-nê sinh cho ông một con trai tên là Ghê-nu-bát. Đó là đứa trẻ được dứt sữa trong cung điện của Pha-ra-ôn. Ghê-nu-bát lớn lên trong cung điện của Pha-ra-ôn, giữa các con của Pha-ra-ôn. ²¹Khi Ha-đát ở Ai-cập nghe tin Đa-vít đã an giấc cùng các tổ tiên của ông ấy và Giô-áp Quan Tổng Binh của ông ấy đã chết, Ha-đát đến xin với Pha-ra-ôn, “Xin hoàng thượng cho phép hạ thần được trở về quê hương của hạ thần.”

²²Nhưng Pha-ra-ôn đáp với ông, “Người ở với ta có thiếu gì sao mà nay người muốn trở về xứ của người?”

Ông đáp, “Thưa không thiếu gì cả, nhưng xin hoàng thượng cho phép hạ thần được ra đi.”

²³Đức Chúa Trời cũng dấy lên một người chống đối khác: Rê-xôn con của Ê-li-a-đa. Rê-xôn là người đã bỏ chủ của ông, tức Vua Ha-đa-đê-xe của xứ Xô-ba, để trốn đi. ²⁴Khi vua Xô-ba bị Đa-vít đánh bại, Rê-xôn thu phục một số người theo ông và làm thủ lãnh đám tàn quân đó. Họ chạy đến Đa-mách, chiếm lấy thành ấy, rồi ông tự xưng vương ở Đa-mách. ²⁵Suốt thời của Sa-lô-môn, Rê-xôn luôn luôn là kẻ chống lại I-sơ-ra-ên, ngoài sự quấy nhiễu của Ha-đát đã có sẵn. Ông ấy chống đối I-sơ-ra-ên và cai trị vùng A-ram.

Giê-rô-bô-am Dấy Loạn

²⁶Giê-rô-bô-am con của Nê-bát, người Ép-ra-im, quê ở Xê-rê-đa, một tội tớ của Sa-lô-môn, cũng nổi lên chống lại vua. Mẹ ông là một góa phụ tên là Xê-ru-a. ²⁷Sau đây là lý do tại sao ông nổi lên chống lại vua: Sa-lô-môn xây dựng các công sự phòng thủ và xây lại những chỗ đã hỏng của tường thành bao quanh Thành Đa-vít, tức thành của cha ông. ²⁸Thấy Giê-rô-bô-am là một người trẻ, có khả năng, và chăm chỉ, Sa-lô-môn lập ông làm người chỉ huy lực lượng dân công cho nhà Giô-sép.

²⁹Cũng vào độ ấy, khi Giê-rô-bô-am vừa ra khỏi Giê-ru-sa-lem, Tiên Tri A-hi-gia người Si-lô đón gặp ông ở giữa đường. A-hi-gia đang mặc một chiếc áo choàng mới. Trong khi chỉ có hai người ở ngoài đồng, ³⁰A-hi-gia lấy chiếc áo choàng mới đang mặc xé ra làm mười hai mảnh. ³¹Kế đó ông nói với Giê-rô-bô-am, “Hãy lấy mười mảnh cho ông. CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, phán thế này, ‘Này, Ta sắp xé vương quốc từ tay của Sa-lô-môn và ban cho người mười chi tộc. ³²Nhưng vì cố Đa-vít tội tớ Ta và vì cố Giê-ru-sa-lem, thành Ta đã chọn trong tất cả các chi tộc của I-sơ-ra-ên, Ta sẽ giữ

lại cho nó một chi tộc. ³³Bởi vì nó đã lìa bỏ Ta mà thờ phượng Ách-tô-rét^(a) nữ thần của dân Si-đôn, Kê-mốt thần của dân Mô-áp, và Minh-côm thần của dân Am-môn. Nó đã không đi theo các đường lối Ta, không làm những việc ngay lành trước mặt Ta, không giữ những luật lệ và mạng lệnh Ta như Đa-vít cha nó đã làm. ³⁴Dù vậy Ta sẽ không cất bỏ cả vương quốc khỏi nó, nhưng sẽ cho nó được trị vì trọn đời nó, vì có Đa-vít tôi tớ Ta, người Ta đã chọn, kẻ đã vâng giữ các điều răn và luật lệ Ta, ³⁵nhưng Ta sẽ cất vương quốc khỏi con nó và ban cho người mười chi tộc. ³⁶Còn con nó Ta sẽ cho một chi tộc, hầu tôi tớ Ta, Đa-vít, có thể luôn có một ngọn đèn trước mặt Ta tại Giê-ru-sa-lem, thành Ta đã chọn để đặt danh Ta. ³⁷Ta sẽ lập người và người sẽ trị vì trên tất cả như lòng người muốn. Người sẽ làm vua trên I-sơ-ra-ên. ³⁸Nếu người nghe theo mọi điều Ta truyền cho người, đi trong các đường lối Ta, làm điều công chính trước mặt Ta, bằng cách vâng giữ các luật lệ và các điều răn Ta, như Đa-vít tôi tớ Ta đã làm, thì Ta sẽ ở với người. Ta sẽ lập cho nhà người được vững bền như Ta đã lập cho Đa-vít, và Ta sẽ ban I-sơ-ra-ên cho người. ³⁹Như thế Ta sẽ sửa phạt con cháu của Đa-vít, nhưng không phạt vĩnh viễn.”

⁴⁰Do đó Sa-lô-môn tìm cách giết Giê-rô-bô-am; nhưng Giê-rô-bô-am đã vội vàng chạy trốn qua Ai-cập, đến với Vua Si-sắc của Ai-cập, và cứ ở mãi tại Ai-cập cho đến khi Sa-lô-môn băng hà.

Sa-lô-môn Băng Hà

(2 Sử 9:29-31)

⁴¹Các việc khác của Sa-lô-môn; tất cả những gì ông làm, và sự khôn ngoan của ông, há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Sa-lô-môn sao? ⁴²Thời gian Sa-lô-môn trị vì tại Giê-ru-sa-lem trên toàn dân I-sơ-ra-ên là bốn mươi năm. ⁴³Sa-lô-môn an giấc cùng các tổ tiên ông và được chôn trong Thành Đa-vít cha ông. Rê-hô-bô-am con trai ông lên ngôi kế vị.

Vương Quốc Bị Chia Hai

(2 Sử 10:1-19)

12 ¹Rê-hô-bô-am đến Si-chem, vì cả I-sơ-ra-ên đã đến Si-chem để lập ông làm vua. ²Khi Giê-rô-bô-am con của Nê-bát nghe điều đó –vì khi ấy ông còn ở Ai-cập, nơi ông đã trốn khỏi Vua Sa-lô-môn– ông từ Ai-cập trở về. ³Người ta phái người đến mời ông đến. Vậy Giê-rô-bô-am và toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên đến nói với Rê-hô-bô-am, ⁴“Cha ngài đã đặt trên chúng tôi một ách nặng nề. Vậy bây giờ xin ngài làm nhẹ bớt gánh lao dịch nặng nhọc của cha ngài và ách nặng nề cha ngài đã đặt trên chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục vụ ngài.”

⁵Rê-hô-bô-am đáp với họ, “Hãy về đi, ba ngày sau hãy trở lại gặp ta.” Vậy dân ra về.

⁶Bấy giờ Vua Rê-hô-bô-am họp các đại thần cao niên, những vị đã phục vụ dưới triều đình của Sa-lô-môn cha ông khi ông ấy còn sống. Ông hỏi họ, “Các người khuyên ta phải trả lời với dân này thế nào?”

(a) **11:33** Có chỗ ghi là Ách-ta-rôt. Cũng có tên khác là Át-tạc-tê, nữ thần tình dục và chiến tranh.

⁷Họ tâu với ông, “Nếu ngày nay hoàng thượng quyết định làm đầy tớ cho dân này và phục vụ họ, dùng lời tử tế nhã nhặn mà đối đáp với họ, họ sẽ làm tôi của hoàng thượng mãi mãi.” ⁸Nhưng ông chẳng coi những lời khuyên của các vị đại thần cao niên ra gì.

Sau đó ông bàn luận với những người trẻ, những người cùng lứa tuổi với ông và đang phục vụ ông. ⁹Ông hỏi họ, “Các người khuyên chúng ta phải trả lời thế nào với dân này, những kẻ đã nói với ta rằng, ‘Xin làm nhẹ bớt cái ách cha ngài đã đặt trên chúng tôi?’”

¹⁰Những người trẻ cùng lứa tuổi với ông tâu, “Xin hoàng thượng hãy nói như thế này với dân này, tức những kẻ đã nói với hoàng thượng, ‘Cha ngài đã bắt chúng tôi mang một ách nặng nề, bây giờ xin ngài làm cho ách chúng tôi nhẹ bớt,’ xin hoàng thượng hãy bảo họ, ‘Ngón tay út của ta còn lớn hơn cái lưng của cha ta. ¹¹Này, nếu cha ta đã đặt trên các người một ách nặng nề, ta sẽ chất thêm cho ách các người càng nặng hơn. Cha ta đã trừng phạt các người bằng roi, nhưng ta sẽ trừng phạt các người bằng bọ cạp.’”

¹²Đến ngày thứ ba Giê-rô-bô-am và toàn dân trở lại gặp Rê-hô-bô-am như lời ông đã nói, “Ba ngày sau hãy trở lại gặp ta.” ¹³Vua đáp lời dân một cách xằng xớm, và chẳng màng gì đến những lời khuyên của các vị đại thần cao niên. ¹⁴Ông đáp với họ theo lời khuyên của những người trẻ tuổi, “Cha ta đã đặt trên các người một ách nặng nề, ta sẽ chất thêm cho ách các người càng nặng hơn. Cha ta đã trừng phạt các người bằng roi nhưng ta sẽ trừng phạt các người bằng bọ cạp.”

¹⁵Vậy vua chẳng nghe theo lời yêu cầu của dân, bởi đó là việc CHÚA cho xảy ra, để làm ứng nghiệm lời Ngài, mà CHÚA đã cậy A-hi-gia người Si-lô nói trước với Giê-rô-bô-am con của Nê-bát.

¹⁶Khi toàn dân I-sơ-ra-ên thấy vua không nghe theo họ, họ nói với vua, “Chúng ta có được chia phần gì với Đa-vít chẳng? Chúng ta chẳng hưởng được cơ nghiệp gì với con cháu của Giê-se cả. Hỡi I-sơ-ra-ên, ai nấy hãy trở về trại mình. Hỡi Đa-vít, từ nay khá coi chừng nhà ông.” Thế là dân I-sơ-ra-ên trở về trại của họ. ¹⁷Nhưng Rê-hô-bô-am vẫn trị vì trên những người I-sơ-ra-ên cư ngụ trong các thành ở Giu-đa.

¹⁸Khi Vua Rê-hô-bô-am sai A-đô-ram, ^(a) quan trông coi việc cưỡng bách lao động, đến với dân, thì dân I-sơ-ra-ên ném đá ông ấy chết. Vua Rê-hô-bô-am liền vội vàng lên xe chạy trốn về Giê-ru-sa-lem. ¹⁹Vậy dân I-sơ-ra-ên đã nổi loạn chống lại nhà Đa-vít cho đến ngày nay.

Giê-rô-bô-am Trị Vì I-sơ-ra-ên

²⁰Khi cả dân I-sơ-ra-ên nghe rằng Giê-rô-bô-am đã trở về, họ sai người mời ông đến với hội chúng, và họ lập ông làm vua trên I-sơ-ra-ên. Không còn ai đi theo nhà Đa-vít, ngoại trừ chi tộc Giu-đa.

(a) **12:18** 2 Sứ 10:18 ghi “Ha-đô-ram”

Tiên Tri Sê-ma-gia

(2 Sử 11:1-4)

²¹Khi Rê-hô-bô-am về đến Giê-ru-sa-lem, ông liền triệu tập toàn thể nhà Giu-đa và chi tộc Bên-gia-min, được một trăm tám mươi ngàn tinh binh, để tiến đánh nhà I-sơ-ra-ên, hầu tái lập vương quốc dưới quyền Rê-hô-bô-am con của Sa-lô-môn. ²²Nhưng có lời của Đức Chúa Trời đến với Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, rằng, ²³“Hãy nói với Rê-hô-bô-am con của Sa-lô-môn vua Giu-đa, với toàn thể nhà Giu-đa và Bên-gia-min, và với toàn dân còn lại rằng: ²⁴CHÚA phán thế này: Các người không được đi lên đánh anh em các người, người I-sơ-ra-ên. Ai nấy hãy trở về nhà mình, vì việc này do Ta mà đến.” Vậy họ nghe theo lời CHÚA và trở về nhà, theo như lời CHÚA đã dạy bảo.

Giê-rô-bô-am Lập Tượng Hai Bò Con Bằng Vàng

²⁵Khi ấy Giê-rô-bô-am xây cất Thành Si-chem trong miền Cao Nguyên Ép-ra-im và ở tại đó. Rồi từ đó ông đi ra xây cất Thành Pê-nu-ên. ²⁶Sau đó Giê-rô-bô-am tự nhủ, “Cứ như thế này thì có ngày vương quốc sẽ trở về lại nhà Đa-vít mất! ²⁷Vì nếu dân này cứ tiếp tục đi lên Giê-ru-sa-lem để sát tế trong Đền Thờ CHÚA tại Giê-ru-sa-lem, thì sớm muộn gì lòng dân cũng sẽ quay với về với vua họ là Rê-hô-bô-am của Giu-đa. Chắc chắn họ sẽ giết ta và quay về với Vua Rê-hô-bô-am của Giu-đa.” ²⁸Vì thế vua bàn luận với các mưu sĩ và cho đúc hai con bò con bằng vàng. Ông nói với dân, “Các người đi lên Giê-ru-sa-lem làm chi cho xa xôi phiền phức. Hỡi I-sơ-ra-ên, đây là thần ^(a) của các người, đáng đã đem các người ra khỏi xứ Ai-cập.”

²⁹Ông đặt một con ở Bê-tên và con kia ở Đan. ³⁰Điều ấy đã trở thành một tội trọng, vì dân chúng đã đến tận Đan để thờ lạy trước mặt con bò con ấy. ³¹Ông cũng cho xây các tế đàn trên các nơi cao và bổ nhiệm các tư tế là những người từ mọi thành phần trong dân, chứ không nhất thiết là con cháu của Lê-vi. ³²Giê-rô-bô-am lập ra một ngày lễ, ngày mười lăm tháng thứ tám, giống như ngày lễ ở Giu-đa, rồi ông đến dâng các con vật hiến tế trên bàn thờ. Ông làm điều ấy tại Bê-tên, dâng con vật hiến tế cho con bò con ông đã làm nên. Ông cũng đặt tại Bê-tên các tư tế để phục vụ tại các tế đàn trên các nơi cao ông đã xây cất. ³³Ông đến bàn thờ ông đã xây tại Bê-tên vào ngày mười lăm tháng thứ tám, là tháng chính ông đã tự ý chỉ định. Ông lập một ngày lễ cho dân I-sơ-ra-ên, rồi lên trước bàn thờ để dâng hương.

Người của Đức Chúa Trời Quở Trách Giê-rô-bô-am

13 ¹Này, một người của Đức Chúa Trời được CHÚA sai bảo đã từ Giu-đa đến Bê-tên, vào lúc Giê-rô-bô-am đang đứng bên cạnh bàn thờ để dâng hương. ²Theo lời CHÚA sai bảo, người ấy cất tiếng lớn chống lại bàn thờ rằng, “Hỡi bàn thờ! Bàn thờ! CHÚA phán thế này: ‘Rồi đây trong nhà Đa-vít sẽ sinh ra một con trai tên là Giô-si-a. Nó sẽ dâng trên người của lễ bằng thầy những tư tế của các tế đàn trên các nơi cao, tức những kẻ đã dâng hương cho người, và xương người ta sẽ bị thiêu ở trên người.’”

(a) 12:28 nt: Elohim; ctd: Đức Chúa Trời

³Ngày hôm đó người của Đức Chúa Trời cho một dấu lạ, bảo rằng, “Đây là dấu lạ để chỉ rằng chính CHÚA đã phán điều ấy: Bàn thờ sẽ bị nứt ra và tro trên bàn thờ sẽ đổ xuống.”

⁴Khi Vua Giê-rô-bô-am nghe người của Đức Chúa Trời lớn tiếng chống lại bàn thờ ở Bê-tên, thì từ chỗ ông đang đứng gần bàn thờ, ông chỉ tay ra lệnh, “Hãy bắt nó!” Nhưng cánh tay ông đưa ra chỉ vào người ấy liền bị khô cứng và không co lại được.

⁵Bàn thờ nứt ra, và tro trên bàn thờ đổ xuống, y như dấu lạ người của Đức Chúa Trời vâng theo lời CHÚA tuyên bố.

⁶Bấy giờ vua bèn cầu xin người của Đức Chúa Trời, “Bây giờ xin ngài làm ơn cầu thay với CHÚA, Đức Chúa Trời của ngài, xin ngài cầu nguyện cho tôi để tay tôi được bình thường trở lại.” Vậy người của Đức Chúa Trời cầu nguyện với CHÚA, và cánh tay của vua được phục hồi như trước.

⁷Bấy giờ vua nói với người của Đức Chúa Trời, “Xin mời ngài đến nhà tôi dùng bữa, và tôi có món quà xin biếu ngài.”

⁸Nhưng người của Đức Chúa Trời nói với vua, “Dù ngài cho tôi đến nửa vương quốc, tôi cũng không đi với ngài. Tôi sẽ không ăn bánh hoặc uống nước ở nơi này, ⁹vì lời CHÚA đã truyền cho tôi rằng, ‘Người không được ăn bánh, hoặc uống nước, hoặc trở về bằng con đường người đã đến.’” ¹⁰Vậy người ấy ra về bằng con đường khác, và không trở lại con đường người ấy đã đến Bê-tên.

Vị Tiên Tri Già ở Bê-tên

¹¹Thuở ấy có một vị tiên tri già đang sống tại Bê-tên. Các con trai của cụ về nhà thuật lại cho cụ nghe mọi điều người của Đức Chúa Trời đã làm ngày hôm ấy tại Bê-tên, kể cả những lời người ấy đã nói với vua; họ đều thuật lại đầy đủ cho cha họ nghe. ¹²Cha họ hỏi họ, “Ông ấy đi đường nào?” Các con cụ chỉ cho cụ con đường người của Đức Chúa Trời từ Giu-đa đến đang trở về. ¹³Cụ bảo các con, “Hãy thắng lửa cho cha.” Họ liền thắng lửa cho cụ, và cụ lên cỡi. ¹⁴Cụ đuổi theo người của Đức Chúa Trời và bắt kịp người ấy đang khi người ấy ngồi nghỉ dưới gốc cây sồi. Cụ hỏi, “Có phải ông là người của Đức Chúa Trời từ Giu-đa đến chăng?”

Người ấy đáp, “Thưa cụ, đúng là tôi.”

¹⁵Cụ nói, “Mời ông về nhà tôi và ăn chút bánh.”

¹⁶Người ấy đáp, “Tôi không thể trở lại với cụ được. Tôi cũng không thể ăn bánh hay uống nước với cụ ở nơi này, ¹⁷vì lời CHÚA đã truyền cho tôi, ‘Người không được ăn bánh, hoặc uống nước, hoặc trở về bằng con đường người đã đến.’”

¹⁸Bấy giờ cụ nói, “Tôi cũng là một tiên tri như ông. Một thiên sứ đã phán với tôi lời của CHÚA rằng, ‘Hãy đem người ấy quay lại với người, về nhà người, để người ấy ăn bánh và uống nước.’” Nhưng cụ đã nói dối với ông. ¹⁹Thế là người của Đức Chúa Trời quay lại với cụ, ăn bánh, và uống nước trong nhà của cụ.

²⁰Đang khi họ ngồi ở bàn ăn, có lời của CHÚA đến với cụ tiên tri đã đem người kia trở lại. ²¹Cụ lớn tiếng nói với người của Đức Chúa Trời từ Giu-đa đến, “CHÚA phán thế này: Bởi vì ông đã bất tuân lời CHÚA, không vâng giữ mạng lệnh mà CHÚA, Đức Chúa Trời của ông, đã truyền cho ông. ²²Ông đã quay trở lại, ăn bánh, và uống nước trong

nơi Ngài đã bảo ông không được ăn bánh và không được uống nước. Vì thế thầy ông sẽ không được nằm chung trong hang mộ của tổ tiên ông.”

²³Sau khi vị tiên tri cụ mời về nhà đã ăn bánh và uống nước, cụ thắng lửa và tiễn vị tiên tri ấy lên đường. ²⁴Vị tiên tri ấy ra đi chẳng bao lâu thì gặp một con sư tử ở dọc đường; nó vồ ông chết, và bỏ thầy ông nằm bên đường. Con lửa vẫn đứng bên cạnh, và con sư tử cũng đứng bên xác chết. ²⁵Có những người đi ngang qua đó trông thấy xác người nằm bên đường với con sư tử đứng bên cạnh, họ đi vào trong thành, nơi cụ tiên tri già cư ngụ, và thuật lại cho mọi người hay.

²⁶Khi vị tiên tri già, người đã đem vị tiên tri kia quay trở lại, nghe thế, cụ nói, “Đó là người của Đức Chúa Trời đã bất tuân lời CHÚA, nên CHÚA đã phó ông ấy cho sư tử; sư tử đã vồ và giết ông ấy y như lời CHÚA đã truyền cho ông ấy.” ²⁷Kế đó cụ bảo các con, “Hãy thắng lửa cho cha.” Họ liền thắng lửa cho cụ. ²⁸Cụ ra đi và thấy xác người chết bên đường với con lửa và con sư tử đứng bên cạnh. Con sư tử không ăn xác người chết và cũng không cắn xé con lửa. ²⁹Vị tiên tri già đến lấy xác người của Đức Chúa Trời, đặt trên lưng lửa, rồi đem về thành của cụ để than khóc và chôn cất. ³⁰Cụ đặt xác người ấy vào trong hang mộ đã chuẩn bị sẵn cho cụ, và người ta than khóc vị tiên tri ấy rằng, “Than ôi, người anh em ơi!”

³¹Sau khi đã chôn cất người ấy, cụ nói với các con của cụ, “Khi cha chết, các con hãy chôn cha trong hang mộ mà người của Đức Chúa Trời đã được chôn. Hãy để hài cốt cha nằm bên cạnh hài cốt người ấy, ³²vì những lời người ấy vâng lệnh CHÚA nói nghịch lại bàn thờ ở Bê-tên và nghịch lại các tế đàn trên các nơi cao trong các thành ở Sa-ma-ri chắc chắn sẽ xảy ra.”

Tội Trọng của Giê-rô-bô-am

³³Sau việc đó Giê-rô-bô-am vẫn không xây bỏ đường lối tội lỗi của ông, nhưng cứ tiếp tục bổ nhiệm những người từ mọi thành phần trong dân làm tư tế cho các tế đàn trên các nơi cao. Hễ ai muốn làm tư tế thì ông phong chức tư tế để phục vụ tại các tế đàn trên các nơi cao. ³⁴Điều ấy đã trở thành một tội trọng của nhà Giê-rô-bô-am, khiến nó phải bị sụp đổ và bị diệt khỏi mặt đất.

Nhà Giê-rô-bô-am Bị Phạt

14 ¹Khi ấy A-bi-gia con của Giê-rô-bô-am bị bệnh, ²Giê-rô-bô-am nói với vợ ông, “Bây giờ bà hãy cải trang để người ta không biết bà là vợ của Giê-rô-bô-am, rồi hãy đi đến Si-lô. Tiên Tri A-hi-gia đang ở đó. Ông ấy là người đã nói trước cho tôi biết rằng tôi sẽ làm vua dân này. ³Bà hãy lấy mười ổ bánh, một ít bánh ngọt, và một hũ mật, rồi đi đến đó gặp ông ta. Ông ấy sẽ nói cho bà biết chuyện gì sẽ xảy đến cho con chúng ta.”

⁴Vậy vợ của Giê-rô-bô-am làm y như lời chồng bà bảo. Bà đứng dậy, đi đến Si-lô, vào nhà của A-hi-gia. Lúc ấy A-hi-gia không còn trông thấy nữa, mắt cụ đã lòa vì tuổi già. ⁵Nhưng CHÚA phán với A-hi-gia, “Vợ của Giê-rô-bô-am đang đến để gặp ngươi, vì con nó đang bệnh. Ngươi hãy nói với nó thế này thế này.”

Khi đến gặp cụ, bà đã cải trang làm một người khác. ⁶Nhưng khi A-hi-gia nghe tiếng chân bà vừa bước vô cửa, cụ nói, “Vào đây, hỏi vợ của Giê-rô-bô-am. Tại sao bà lại cải trang làm một người khác? Tôi được lệnh báo cho bà một tin buồn. ⁷Hãy về, bảo Giê-rô-bô-am rằng, ‘CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, phán thế này: Ta đã cất nhắc ngươi lên giữa vòng dân thường, lập ngươi làm lãnh tụ trên dân I-sơ-ra-ên Ta. ⁸Ta đã xé vương quốc của nhà Đa-vít ra để ban cho ngươi, nhưng ngươi không giống như Đa-vít tôi tớ Ta, ngươi đã vâng giữ các điều răn Ta, theo Ta hết lòng, và làm điều ngay lành trước mắt Ta. ⁹Ngươi đã làm điều tội lỗi hơn tất cả những người trước ngươi. Ngươi đã làm cho mình các thần khác, đúc tượng chúng, chọc Ta giận, và vứt bỏ Ta ra sau lưng. ¹⁰Vì vậy Ta sẽ giáng họa xuống trên nhà Giê-rô-bô-am. Ta sẽ dứt bỏ khỏi gia đình Giê-rô-bô-am mọi người nam trong I-sơ-ra-ên, bất kể là tự do hay nô lệ. Ta sẽ thiêu rụi nhà Giê-rô-bô-am như người ta đốt phân cho đến khi không còn gì. ¹¹Kẻ nào thuộc về gia đình Giê-rô-bô-am chết trong thành sẽ bị chó ăn, và kẻ nào chết ngoài đồng sẽ bị chim trời ăn, vì CHÚA đã phán vậy.’ ¹²Thôi bà hãy đứng dậy và về nhà đi. Khi bà bước chân vào thành, con trai bà sẽ chết. ¹³Mọi người trong I-sơ-ra-ên sẽ than khóc nó. Nó là người duy nhất trong gia đình Giê-rô-bô-am sẽ được chôn cất tử tế, bởi vì nó là người duy nhất trong gia đình Giê-rô-bô-am có chút gì đẹp lòng CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên. ¹⁴Ngoài ra ngày nay CHÚA sẽ đẩy lên một người khác để làm vua trên I-sơ-ra-ên. Người ấy sẽ tiêu diệt gia đình Giê-rô-bô-am. Có phải ngay hôm nay sao? Quả thật, ngay bây giờ rồi. ¹⁵CHÚA sẽ đánh phạt I-sơ-ra-ên như cây sậy bị dập vùi trong dòng nước. Ngài sẽ bứng gốc I-sơ-ra-ên ra khỏi xứ tốt đẹp này, xứ Ngài đã ban cho tổ tiên họ, rồi Ngài sẽ phân tán họ qua bên kia Sông Ơ-phơ-rát, bởi vì họ đã làm những trụ thờ Nữ Thần A-sê-ra để chọc giận CHÚA. ¹⁶Ngài sẽ bỏ I-sơ-ra-ên vì các tội của Giê-rô-bô-am, tức các tội ông đã phạm và đã xui cho I-sơ-ra-ên cùng phạm.”

¹⁷Vậy vợ của Giê-rô-bô-am đứng dậy và đi về. Bà về đến Tiệt-xa. Vừa khi bà vừa bước chân qua ngạch cửa, đứa trẻ tắt hơi. ¹⁸Người ta chôn cất nó và toàn dân I-sơ-ra-ên than khóc nó, y như lời CHÚA đã phán qua tôi tớ Ngài là Tiên Tri A-hi-gia.

¹⁹Những việc khác của Giê-rô-bô-am làm, các cuộc chiến ông tham dự, những đường lối ông trị dân, đều được chép trong sách Sử Ký của Các Vua I-sơ-ra-ên. ²⁰Giê-rô-bô-am trị vì hai mươi hai năm, rồi an giấc với các tổ tiên ông. Na-đáp con trai ông lên ngôi kế vị.

Rê-hô-bô-am Trị Vì Giu-đa

(2 Sử 11:5-12:16)

²¹Khi ấy Rê-hô-bô-am con của Sa-lô-môn trị vì ở Giu-đa. Rê-hô-bô-am được bốn mươi một tuổi khi lên ngôi làm vua. Ông trị vì mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, thành CHÚA đã chọn trong các chi tộc của I-sơ-ra-ên để đặt danh Ngài tại đó. Mẹ ông là bà Na-a-ma người Am-môn. ²²Dân Giu-đa làm điều tội lỗi trước mặt CHÚA. Họ chọc giận Ngài bằng những tội lỗi họ đã phạm hơn tất cả những gì tổ tiên của họ đã làm. ²³Số là họ đã xây dựng cho họ các tế đàn trên các nơi cao, những trụ thờ bằng đá, những trụ thờ nữ thần trên mỗi đồi cao và dưới mỗi cây cổ thụ xanh rậm. ²⁴Trong xứ cũng

có những đàn ông làm điểm để phục vụ trong các tế đàn đó. Họ làm mọi điều gớm ghiếc của các dân CHÚA đã đuổi đi trước mặt dân I-sơ-ra-ên.

²⁵Trong năm thứ năm của triều đại Vua Rê-hô-bô-am, Si-sắc vua Ai-cập đi lên tấn công Giê-ru-sa-lem. ²⁶Ông ấy chiếm đoạt tất cả kho tàng trong Đền Thờ CHÚA và các kho tàng trong hoàng cung. Ông lấy đi tất cả, kể cả các khiên dát vàng Sa-lô-môn đã làm. ²⁷Vì thế Rê-hô-bô-am đã làm các khiên dát đồng để thay vào; ông giao các khiên ấy cho các quan chỉ huy quân thị vệ canh gác cổng hoàng cung. ²⁸Mỗi khi vua đến Đền Thờ CHÚA, các thị vệ mang các khiên ấy đi theo. Sau đó họ đem đặt lại trong phòng của đội quân thị vệ.

²⁹Các việc khác của Rê-hô-bô-am và tất cả những gì ông làm há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua Giu-đa sao? ³⁰Giữa Rê-hô-bô-am và Giê-rô-bô-am luôn có chiến tranh với nhau. ³¹Rê-hô-bô-am an giấc với các tổ tiên ông và được chôn với các tổ tiên ông trong Thành Đa-vít. Mẹ ông tên là Na-a-ma người Am-môn. A-bi-giam con trai ông lên ngôi kế vị.

A-bi-giam Trị Vì Giu-đa

(2 Sử 13:1-14:1)

15 ¹Vào năm thứ mười tám triều đại Vua Giê-rô-bô-am con của Nê-bát, A-bi-giam lên ngôi làm vua Giu-đa. ²A-bi-giam trị vì ba năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Ma-a-ca con gái của A-bi-sa-lôm. ^(a) ³Ông phạm mọi tội lỗi mà cha ông đã phạm trước kia. Lòng ông không trọn thành theo CHÚA Đức Chúa Trời của ông như lòng Đa-vít tổ tiên ông. ⁴Tuy nhiên, vì cơ Đa-vít, CHÚA, Đức Chúa Trời của ông ấy, đã ban cho ông ấy một ngọn đèn ở Giê-ru-sa-lem bằng cách tiếp tục lập con cháu của ông ấy lên ngai kế vị và làm cho Giê-ru-sa-lem được vững lập, ⁵vì Đa-vít đã làm những điều ngay lành trước mặt CHÚA, ngoại trừ vụ U-ri-a người Hít-ti thì suốt đời ông, ông không bỏ qua một điều nào trong các mạng lệnh CHÚA đã truyền cho ông.

⁶Cuộc chiến giữa Rê-hô-bô-am và Giê-rô-bô-am đã tiếp diễn suốt đời của A-bi-giam. ⁷Những việc khác của A-bi-giam và mọi việc ông làm há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua Giu-đa sao? Giữa A-bi-giam và Giê-rô-bô-am luôn có chiến tranh với nhau. ⁸A-bi-giam an giấc với các tổ tiên ông và được chôn trong Thành Đa-vít. A-sa con trai ông lên ngôi kế vị.

A-sa Trị Vì Giu-đa

(2 Sử 15:16-16:6, 11-14)

⁹Năm thứ hai mươi triều đại Vua Giê-rô-bô-am của I-sơ-ra-ên, A-sa lên ngôi làm vua Giu-đa. ¹⁰Ông trị vì bốn mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Bà nội của ông là Ma-a-ca con gái của A-bi-sa-lôm. ¹¹A-sa làm điều ngay lành trước mặt CHÚA, giống như Đa-vít tổ tiên ông đã làm. ¹²Ông loại trừ bọn đàn ông làm điểm nơi các tế đàn ra khỏi xứ và dẹp bỏ tất cả những hình tượng mà cha ông của ông đã làm. ¹³Ông cũng cách chức quốc mẫu của bà nội ông là Ma-a-ca, bởi vì bà đã dựng một trụ thờ đáng gớm ghiếc

(a) **15:2** Một dạng khác của tên “Áp-sa-lôm” (tương tự trong câu 10)

cho Nữ Thần A-sê-ra. A-sa cho đồn hạ trụ thờ đó xuống và đem thiêu nó trong Thung Lũng Kít-rôn. ¹⁴Nhưng ông không dỡ bỏ các tế đàn trên các nơi cao. Dù vậy lòng của A-sa luôn trọn thành với CHÚA suốt đời ông. ¹⁵Ông đem vào trong Đền Thờ CHÚA những vật thánh của cha ông và của chính ông đã dâng; đó là bạc, vàng, và các khí cụ.

¹⁶Giữa A-sa và Ba-a-sa vua I-sơ-ra-ên luôn có chiến tranh suốt thời sinh tiền của hai ông. ¹⁷Ba-a-sa vua I-sơ-ra-ên lên đánh Giu-đa, xây dựng Ra-ma, để không cho ai ra hay vào nước Giu-đa của Vua A-sa. ¹⁸A-sa lấy tất cả bạc và vàng còn lại trong Đền Thờ CHÚA và trong các kho tàng của hoàng gia trao cho các tôi tớ ông. Vua A-sa sai họ đến Vua Bên Ha-đát con của Táp-rim-môn, cháu Hê-xi-ôn, vua A-ram, đang trị vì tại Đa-mách, nói rằng, ¹⁹“Xin lập một hiệp ước giữa tôi và ngài, giống như giữa phụ thân tôi và phụ thân ngài. Kìa, tôi gởi đến ngài các lễ vật gồm bạc và vàng. Bây giờ xin ngài hãy hủy bỏ hiệp ước giữa ngài với Ba-a-sa vua I-sơ-ra-ên, để hấn bỏ tôi, và rút về.”

²⁰Bên Ha-đát nghe theo yêu cầu của Vua A-sa. Ông sai các tướng chỉ huy quân đội tiến đánh các thành của I-sơ-ra-ên. Họ chiếm được I-giôn, Đan, A-bên Bết Ma-a-ca, cả vùng Kin-nê-rốt, và toàn địa phận của Náp-ta-li. ²¹Khi Ba-a-sa nghe vậy, ông liền ngưng công việc xây dựng Ra-ma, và rút về trấn thủ ở Tiệt-xa. ²²Vua A-sa bèn truyền lệnh cho mọi người ở Giu-đa, không trừ một ai, đến khiêng tất cả đá và gỗ mà Ba-a-sa định dùng để xây cất Ra-ma. Vua A-sa dùng các vật liệu đó xây Thành Ghê-ba trong đất Bên-gia-min và Mích-pa.

²³Các công việc khác của A-sa, những thành quả của ông, mọi việc ông làm, các thành ông xây, há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua Giu-đa sao? Khi về già, ông bị bệnh ở chân. ²⁴A-sa an giấc với các tổ tiên ông và được chôn với các tổ tiên ông trong Thành Đa-vít. Giê-hô-sa-phát con trai ông lên ngôi kế vị.

Na-đáp Trị Vì I-sơ-ra-ên

²⁵Na-đáp con của Giê-rô-bô-am lên ngôi làm vua I-sơ-ra-ên vào năm thứ nhì của triều đại A-sa vua Giu-đa. Na-đáp trị vì trên I-sơ-ra-ên hai năm. ²⁶Ông làm điều tội lỗi trước mặt CHÚA; ông đi theo đường lối cha ông đã làm và phạm tội mà cha ông đã gây cho I-sơ-ra-ên cùng phạm.

²⁷Ba-a-sa con của A-hi-gia thuộc chi tộc I-sa-ca lập mưu làm phản ông. Trong khi Na-đáp và cả I-sơ-ra-ên bao vây Ghi-bê-thôn, thành của dân Phi-li-tin, Ba-a-sa ra tay hạ sát ông tại Ghi-bê-thôn. ²⁸Vậy Ba-a-sa giết Na-đáp vào năm thứ ba của triều đại A-sa vua Giu-đa, rồi lên ngôi thế vị. ²⁹Vừa khi lên ngôi, Ba-a-sa tuyệt diệt mọi người trong gia đình Giê-rô-bô-am. Ông chẳng để trong dòng họ Giê-rô-bô-am một người nào sống sót, cho đến khi đã tiêu diệt hết, y như lời CHÚA đã dùng tôi tớ Ngài là A-hi-gia người Si-lô nói trước, ³⁰bởi vì những tội lỗi Giê-rô-bô-am đã phạm và đã gây cho I-sơ-ra-ên phạm theo, và bởi vì ông ấy đã chọc giận CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên.

³¹Những việc khác của Na-đáp và mọi việc ông làm há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua I-sơ-ra-ên sao? ³²Giữa A-sa và Ba-a-sa vua I-sơ-ra-ên luôn có chiến tranh với nhau suốt thời sinh tiền của họ.

Ba-a-sa Trị Vì I-sơ-ra-ên

³³Năm thứ ba triều đại của A-sa vua Giu-đa, Ba-a-sa con của A-hi-gia bắt đầu trị vì trên cả I-sơ-ra-ên tại Tiệt-xa. Ông trị vì hai mươi bốn năm. ³⁴Ông làm điều tội lỗi trước mặt CHÚA, đi trong đường lối của Giê-rô-bô-am và tội lỗi ông ấy đã phạm, gây cho I-sơ-ra-ên cùng phạm tội theo.

Tiên Tri Giê-hu Báo Trước về Sự Sụp Đổ của Triều Đại Ba-a-sa

16 ¹Có lời của CHÚA đến với Giê-hu con của Ha-na-ni để chống lại Ba-a-sa rằng, ²“Này Ta đã cất nhắc người lên từ bụi đất và lập người làm lãnh tụ dân I-sơ-ra-ên của Ta, nhưng người lại đi trong con đường của Giê-rô-bô-am đã gây cho dân I-sơ-ra-ên của Ta phạm tội, chọc giận Ta bằng những tội lỗi của họ; ³vì vậy Ta sẽ hủy diệt Ba-a-sa và nhà nó. Ta sẽ làm cho nhà của người giống như nhà của Giê-rô-bô-am con Nê-bát. ⁴Ai trong nhà Ba-a-sa chết trong thành sẽ bị chó ăn, còn ai chết ngoài đồng sẽ bị chim trời ăn.”

⁵Những việc khác của Ba-a-sa, những thành quả của ông, quyền thế của ông, há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua I-sơ-ra-ên sao? ⁶Ba-a-sa an giấc với các tổ tiên ông và được chôn tại Tiệt-xa. Ê-la con trai ông lên ngôi kế vị.

⁷Bấy giờ có lời của CHÚA đến với Tiên Tri Giê-hu con của Ha-na-ni để chống lại Ba-a-sa và nhà của ông ấy, vì mọi điều tội lỗi ông ấy đã phạm trước mặt CHÚA, chọc giận CHÚA bằng những việc ông làm, rồi lại làm theo giống như nhà Giê-rô-bô-am, và cũng vì ông đã tiêu diệt nhà ấy.

Ê-la Trị Vì I-sơ-ra-ên

⁸Năm thứ hai mươi sáu triều đại của A-sa vua Giu-đa, Ê-la con của Ba-a-sa lên ngôi làm vua I-sơ-ra-ên. Ê-la trị vì tại Tiệt-xa hai năm. ⁹Xim-ri bày tội của ông, tướng chỉ huy một nửa đạo quân có các xe chiến mã của ông, đã lập mưu làm phản. Một ngày kia Ê-la đến nhà của A-xa quan tổng quản hoàng cung tại Tiệt-xa để uống rượu và bị say khướt. ¹⁰Xim-ri đi vào, đánh ông, giết ông, rồi lên ngôi thế vị. Việc ấy xảy ra vào năm thứ hai mươi bảy triều đại của A-sa vua Giu-đa.

¹¹Vừa khi lên ngôi trị vì, Xim-ri giết tất cả mọi người trong nhà của Ba-a-sa, chẳng chừa lại một người nam nào, dù là bà con hay bạn hữu. ¹²Như thế Xim-ri đã tiêu diệt mọi người trong gia đình của Ba-a-sa theo như lời CHÚA đã phán qua Tiên Tri Giê-hu, ¹³vì tất cả tội lỗi của Ba-a-sa và của Ê-la con trai ông ấy đã phạm và đã gây cho dân I-sơ-ra-ên phạm theo, chọc giận CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, bằng sự thờ cúng các thần tượng hư không. ¹⁴Các việc khác của Ê-la và mọi việc ông ấy làm há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua I-sơ-ra-ên sao?

Xim-ri Trị Vì I-sơ-ra-ên

¹⁵Năm thứ hai mươi bảy triều đại của A-sa vua Giu-đa, Xim-ri trị vì được bảy ngày tại Tiệt-xa, lúc ấy dân I-sơ-ra-ên đang bao vây Thành Ghi-bê-thôn của dân Phi-li-tin. ¹⁶Trong khi quân dân đang bao vây thành, họ được tin Xim-ri đã làm phản và đã giết chết vua; cả I-sơ-ra-ên liền lập Ôm-ri, quan tổng binh, lên làm vua I-sơ-ra-ên.

¹⁷Ôm-ri và toàn thể quân dân I-sơ-ra-ên liền từ Ghi-bê-thôn kéo về bao vây Tiệt-xa.
¹⁸Khi Xim-ri thấy hoàng thành bị bao vây, ông rút vào pháo đài của hoàng cung, rồi cho phóng hỏa đốt cả hoàng cung và chết thiêu trong đó. ¹⁹Ấy là vì tội lỗi mà ông đã phạm, tức làm điều tội lỗi trước mặt CHÚA, đi theo con đường của Giê-rô-bô-am, phạm tội lỗi ông ấy đã phạm, và gây cho I-sơ-ra-ên cùng phạm. ²⁰Những việc khác của Xim-ri và cuộc phản loạn do ông chỉ huy há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua I-sơ-ra-ên sao?

Ôm-ri Trị Vì I-sơ-ra-ên

²¹Khi ấy dân I-sơ-ra-ên chia làm hai phe. Một phe ủng hộ Típ-ni con của Ghi-nát và lập ông ấy làm vua, còn phe kia ủng hộ Ôm-ri. ²²Nhưng phe theo Ôm-ri mạnh hơn phe theo Típ-ni con của Ghi-nát. Vì thế Típ-ni chết, và Ôm-ri làm vua.

²³Năm thứ ba mươi mốt triều đại của A-sa vua Giu-đa, Ôm-ri lên ngôi làm vua I-sơ-ra-ên và trị vì mười hai năm, trong đó sáu năm ông trị vì tại Tiệt-xa.

Sa-ma-ri Kinh Đô Mới

²⁴Lúc ấy ông mua Đồi Sa-ma-ri của Sê-me với giá bảy mươi ký^(a) bạc, rồi xây dựng trên đồi ấy một cái thành và đặt tên là Sa-ma-ri, theo tên chủ cũ của ngọn đồi.

²⁵Ôm-ri làm điều tội lỗi trước mặt CHÚA. Ông làm nhiều điều tội lỗi hơn những người trước ông. ²⁶Ông đi theo con đường của Giê-rô-bô-am con của Nê-bát và làm theo những tội lỗi ông ấy đã gây cho I-sơ-ra-ên phạm theo, chộc giận CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, bằng sự thờ cúng các thần tượng hư không.

²⁷Những việc khác của Ôm-ri làm và quyền lực ông đã biểu dương há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua I-sơ-ra-ên sao? ²⁸Ôm-ri an giấc với các tổ tiên ông và được chôn tại Sa-ma-ri. A-háp con trai ông lên ngôi kế vị.

A-háp Trị Vì I-sơ-ra-ên

²⁹Năm thứ ba mươi tám triều đại của A-sa vua Giu-đa, A-háp con của Ôm-ri lên ngôi làm vua I-sơ-ra-ên. Ông trị vì dân I-sơ-ra-ên tại Sa-ma-ri hai mươi hai năm. ³⁰A-háp con của Ôm-ri làm điều tội lỗi trước mặt CHÚA hơn tất cả những người trước ông.

³¹Ông cho việc làm theo các tội lỗi của Giê-rô-bô-am con của Nê-bát là nhỏ, nên ông cưới Giê-xê-bên con gái của Ết-ba-anh vua Si-đôn làm vợ. Ông bắt đầu phục vụ Ba-anh và thờ phượng thần đó. ³²Ông xây một bàn thờ cho Ba-anh trong đền thờ của Ba-anh mà ông đã xây cho thần đó tại Sa-ma-ri. ³³A-háp cũng dựng một trụ thờ Nữ Thần A-sê-ra. A-háp làm nhiều điều tội lỗi và chộc giận CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, hơn tất cả các vua I-sơ-ra-ên trước ông.

³⁴Trong thời của ông, Hi-ên ở Bê-tên xây dựng lại thành Giê-ri-cô. Khi ông ấy bắt đầu xây móng, A-bi-ram con trưởng nam ông ấy chết, và khi ông ấy dựng cổng thành, Sê-gúp con trai út ông ấy chết, y như lời CHÚA đã dùng Giô-suê con của Nun báo trước.

(a) **16:24** nt: 2 ta-lâng

Ê-li Báo Trước Cơn Hạn Hán

17 ¹Thuở ấy Ê-li người Ti-sê-be, ngụ tại Ti-sê-be trong vùng Ghi-lê-át, đến nói với A-háp, “Tôi đứng trước mặt CHÚA, Đức Chúa Trời hằng sống của I-sơ-ra-ên, mà tuyên bố rằng trong những năm tới sẽ không có sương hoặc mưa rơi xuống đất, trừ phi tôi tuyên bố lại.”

²Lời của CHÚA đến với ông, phán rằng, ³“Hãy rời khỏi đây, đi về hướng đông, và trốn trong Khe Kê-rít ở phía đông Sông Giô-đanh. ⁴Người sẽ uống nước trong khe, và Ta sẽ truyền cho quạ mang thức ăn đến đó cho người.” ⁵Vậy ông đi và làm theo như lời CHÚA đã phán dạy. Ông đến và ở tại Khe Kê-rít, phía đông Sông Giô-đanh. ⁶Buổi sáng các chim quạ mang bánh và thịt đến cho ông; chiều lại chúng cũng mang bánh và thịt đến. Ông uống nước trong khe ấy. ⁷Tuy nhiên sau một thời gian, nước trong khe khô cạn, bởi vì trong xứ không có mưa.

Góa Phụ Xa-rê-phát

⁸Bấy giờ có lời của CHÚA đến với Ê-li, ⁹“Hãy đứng dậy, đi đến Xa-rê-phát trong xứ Si-đôn, và hãy ở tại đó. Đây, Ta đã truyền cho một góa phụ kia nuôi người.”

¹⁰Vậy ông đứng dậy, đi đến Xa-rê-phát. Khi ông đến cổng thành, này, một góa phụ đang lượm củi ở đó. Ông gọi bà lại và nói, “Xin bà vui lòng lấy bình mang một ít nước cho tôi uống.”

¹¹Khi bà ấy vừa đi để lấy nước, ông gọi với theo và nói, “Xin bà cũng đem cho tôi một miếng bánh trong tay nữa.”

¹²Nhưng bà đáp, “Có CHÚA, Đức Chúa Trời hằng sống của ông, làm chứng, tôi không có bánh. Tôi chỉ còn một nắm bột trong hũ và một chút dầu trong vò. Tôi ra đây kiếm mấy khúc củi này để về nhà nấu cho tôi và con trai tôi ăn một bữa cuối cùng, rồi chết.”

¹³Ê-li nói với bà, “Bà đừng sợ. Hãy đi, làm như lời bà nói. Nhưng trước hết, hãy làm một bánh nhỏ, đem đến cho tôi, rồi sau đó, hãy làm cho bà và con trai bà, ¹⁴vì có lời của CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, phán thế này: Bột trong hũ sẽ không vơi và dầu trong vò sẽ không cạn, cho đến ngày CHÚA ban mưa xuống đất.”

¹⁵Bà đi và làm y như lời Ê-li đã nói. Vậy bà, Ê-li, và gia đình bà có đủ ăn trong nhiều ngày. ¹⁶Bột không vơi trong hũ, dầu cũng không cạn trong vò, y như lời của CHÚA đã cậy Ê-li phán bảo.

Ê-li Cầu Nguyện cho Con Trai của Góa Phụ Được Sống Lại

¹⁷Sau đó ít lâu đứa con trai của góa phụ chủ nhà đau nặng. Cơn bệnh của đứa trẻ mỗi lúc một trầm trọng đến nỗi nó tắt thở. ¹⁸Bà đến nói với Ê-li, “Người của Đức Chúa Trời ôi, ông đến để hại tôi chăng? Ông đến để nhắc lại tội lỗi của tôi, làm cho con tôi phải chết chăng?”

¹⁹Nhưng ông đáp với bà, “Hãy trao con trai bà cho tôi.” Ông bồng đứa trẻ từ tay mẹ nó, đem nó lên phòng trên lầu, nơi ông ở, rồi đặt đứa trẻ trên giường ông nằm.

²⁰Đoạn ông kêu cầu CHÚA, “Lạy CHÚA, Đức Chúa Trời của con. Tại sao Ngài nổi giận họa trên góa phụ này, người đã cho con tá túc, mà để cho con trai của bà ấy chết đi?”

²¹Rồi ông sắp mình trên người đứa trẻ ba lần và kêu cầu CHÚA, “Lạy CHÚA, Đức Chúa

Trời của con. Xin Ngài cho sinh khí của đứa trẻ này trở lại trong thân xác nó.” ²²CHÚA nhậm lời kêu cầu của Ê-li. Sinh khí của đứa trẻ trở lại thân xác nó, và nó sống lại. ²³Ê-li bồng đứa trẻ từ phòng trên lầu đi xuống dưới nhà, trao nó cho mẹ nó, và nói, “Bà xem, con bà còn sống đây.”

²⁴Bà nói với Ê-li, “Bây giờ qua việc này tôi biết ông đúng là người của Đức Chúa Trời, và những lời CHÚA từ miệng ông nói ra thật là linh nghiệm.”

Sứ Điệp của Tiên Tri Ê-li cho A-háp

18 ¹Sau nhiều ngày, vào năm hạn hán thứ ba, có lời của CHÚA đến với Ê-li rằng, “Hãy đi gặp A-háp. Ta sẽ cho mưa xuống đất trở lại.” ²Vậy Ê-li đi gặp A-háp. Lúc ấy nạn đói đang hoành hành tại Sa-ma-ri. ³A-háp gọi Ô-ba-đi-a quan tổng quản hoàng cung đến. (Ô-ba-đi-a là người rất kính sợ CHÚA. ⁴Khi Giê-xê-bên giết hại các tiên tri của CHÚA, Ô-ba-đi-a đã đem một trăm vị tiên tri đi giấu, năm mươi người trong một hang động, rồi cung cấp bánh và nước để nuôi họ.) ⁵A-háp nói với Ô-ba-đi-a, “Người hãy đi khắp xứ, hãy đến các suối và các khe, may ra chúng ta sẽ tìm được cỏ để giữ cho ngựa và lừa sống, để chúng ta khỏi phải giết thịt các đàn súc vật.” ⁶Vậy họ chia nhau đi khắp xứ. A-háp đi một hướng, còn Ô-ba-đi-a đi một hướng khác.

⁷Khi Ô-ba-đi-a đang đi đường, này, Ê-li ra gặp ông. Ô-ba-đi-a nhận ra Ê-li, ông liền sấp mình xuống đất và nói, “Thưa có phải chúa của tôi là Ê-li đó chẳng?”

⁸Ê-li trả lời, “Chính tôi đây. Hãy đi, nói với chủ của ông rằng Ê-li đang ở đây.”

⁹Ô-ba-đi-a đáp, “Tôi có tội gì mà ngài muốn trao tôi vào tay A-háp để ông ấy giết tôi? ¹⁰Có CHÚA, Đức Chúa Trời hằng sống của ngài, làm chứng, chẳng có nước nào hoặc vương quốc nào mà chủ tôi không sai người đến kiếm ngài. Khi người ta bảo rằng ngài không có ở đó, ông ấy đòi nước đó hoặc vương quốc đó phải thề rằng họ không hề thấy ngài. ¹¹Nhưng bây giờ ngài bảo tôi, ‘Hãy đi, nói với chủ của ông rằng Ê-li đang ở đây.’ ¹²Nhưng biết đâu vừa khi tôi rời khỏi ngài, Thần của CHÚA sẽ đem ngài đi đến nơi nào tôi không biết. Rồi khi tôi đến nói với A-háp, ông ấy đến mà không thấy ngài, ông ấy chắc chắn sẽ giết tôi, mặc dù tôi đây, tôi tố ngài, đã kính sợ CHÚA từ thuở nhỏ. ¹³Người ta há không nói cho chúa của tôi biết rằng tôi đã làm gì khi Giê-xê-bên giết hại các tiên tri của CHÚA sao, thể nào tôi đã đem giấu một trăm vị tiên tri của CHÚA, năm mươi người trong một hang động, rồi cung cấp bánh và nước để nuôi họ sao? ¹⁴Bây giờ ngài bảo tôi, ‘Hãy đi, nói với chủ của ông rằng Ê-li đang ở đây,’ ông ấy sẽ giết tôi.”

¹⁵Nhưng Ê-li đáp, “Có CHÚA các đạo quân hằng sống, Đấng tôi đứng trước mặt Ngài để phục vụ, làm chứng, chắc chắn hôm nay tôi muốn gặp chủ của ông.” ¹⁶Vậy Ô-ba-đi-a đi gặp Vua A-háp và báo cho ông ấy biết. A-háp liền đi gặp Ê-li.

Tiên Tri Ê-li và A-háp

¹⁷Khi A-háp thấy Ê-li, A-háp nói với ông, “Người, kẻ gây rối cho I-sơ-ra-ên, có phải người đó chẳng?”

¹⁸Ê-li đáp, “Không phải tôi gây rối cho I-sơ-ra-ên đâu, nhưng chính là ngài và nhà cha ngài, vì ngài và cha ngài đã bỏ các điều răn của CHÚA mà đi theo các thần Ba-anh.

¹⁹Bây giờ xin ngài triệu tập toàn dân I-sơ-ra-ên lại, để gặp tôi trên Núi Cạt-mên. Xin ngài cũng đem bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh và bốn trăm tiên tri của A-sê-ra, những kẻ được Giê-xê-bên cấp dưỡng, cùng đến.”^(a)

Ê-li Thắng Các Tiên Tri Ba-anh

²⁰Vậy A-háp sai người đi khắp I-sơ-ra-ên và triệu tập các tiên tri tại Núi Cạt-mên. ²¹Ê-li đến trước toàn dân và nói, “Các người cứ đi khắp khiêng hàng hai cho đến chừng nào? Nếu CHÚA là Đức Chúa Trời, hãy theo Ngài; còn nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn.” Nhưng dân chúng lặng thinh.

²²Bấy giờ Ê-li nói với dân chúng, “Tôi, chỉ một mình tôi, là tiên tri của CHÚA còn sót lại; nhưng ở đây có bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh. ²³Bây giờ hãy cho chúng tôi hai con bò đực. Hãy để họ chọn trước một con cho họ. Hãy sả thịt con bò đó ra từng mảnh, rồi chất nó trên củi, nhưng không được châm lửa. Tôi sẽ sả thịt con bò kia và chất nó trên củi, nhưng cũng không châm lửa. ²⁴Rồi các ông hãy kêu cầu danh thần của các ông, còn tôi, tôi sẽ kêu cầu danh CHÚA. Vị thần nào đáp lời bằng lửa, thì vị đó chính là Đức Chúa Trời.”

Toàn thể dân chúng hiện diện nói, “Đề nghị rất hữu lý!”

²⁵Bấy giờ Ê-li nói với các tiên tri của Ba-anh, “Các ông hãy chọn lấy cho mình một con bò và sả thịt nó trước, vì các ông đồng người; rồi hãy kêu cầu danh thần của các ông, nhưng không được châm lửa.” ²⁶Vậy họ bắt một con bò đực đem đến, sả thịt nó ra, rồi kêu cầu danh Thần Ba-anh từ sáng đến trưa. Họ cầu rằng, “Lạy Thần Ba-anh, xin đáp lời chúng tôi.” Nhưng chẳng có tiếng nào, cũng chẳng có ai trả lời. Họ nhảy khắp khiêng xung quanh bàn thờ họ đã dựng.

²⁷Đến trưa Ê-li chế nhạo họ rằng, “Hãy kêu cầu lớn hơn chút nữa. Ba-anh là thần thật đó. Có thể thần ấy đang tỉnh tâm hay đang bận việc, không chừng thần ấy bị kẹt phải đi xa, hay đang ngủ. Hãy đánh thức thần ấy dậy.” ²⁸Nghe thế họ lại càng kêu cầu lớn hơn, và theo như thói tục của họ, họ lấy gươm và giáo rạch mình họ đến chảy máu. ²⁹Đến quá trưa, họ vẫn tiếp tục nói tiên tri theo kiểu đó cho đến giờ dâng của tế lễ buổi chiều, nhưng chẳng có tiếng nào đáp lại, cũng chẳng ai trả lời, và chẳng ai quan tâm đến.

³⁰Bấy giờ Ê-li nói với toàn dân, “Hãy đến gần tôi.” Toàn dân kéo lại gần ông. Trước hết, ông sửa lại bàn thờ CHÚA đã bị đổ nát. ³¹Ê-li lấy mười hai phiến đá, theo số gia tộc của các con trai Gia-cốp, người mà lời CHÚA đã phán, “I-sơ-ra-ên sẽ là tên người.”

³²Ê-li dùng các phiến đá đó xây lại bàn thờ cho danh CHÚA. Kế đó, ông đào một đường mương chung quanh bàn thờ, rộng cỡ chứa được hai thúng^(b) hạt giống. ³³Kế đến ông sắp củi trên bàn thờ. Đoạn ông sả thịt con bò ra từng mảnh, rồi chất nó trên củi. Sau đó ông bảo, “Hãy múc đầy bốn bình nước, rồi đem đổ nước trên của lễ thiêu và củi.”

³⁴Ông bảo họ, “Hãy làm lần thứ nhì.” Họ làm lần thứ nhì. Ông lại bảo họ, “Hãy làm

(a) **18:19** nt: những kẻ ăn nơi bàn của Giê-xê-bên

(b) **18:32** khoảng 15 ký cho cả hai thúng

lần thứ ba.” Họ làm lần thứ ba, ³⁵đến nỗi nước chảy ướt đầm quanh bàn thờ và đầy tràn cái mương.

³⁶Đến giờ dâng của lễ buổi chiều, Tiên Tri Ê-li đến gần và cầu nguyện rằng, “Lạy CHÚA, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, I-sác, và I-sơ-ra-ên. Hôm nay xin Ngài cho mọi người biết rằng Ngài chính là Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, và con đây là đầy tớ Ngài, và con làm mọi sự này là do Ngài phán bảo. ³⁷Lạy CHÚA, xin nhậm lời con, để dân này biết rằng chính Ngài là Đức Chúa Trời, CHÚA ôi, và Ngài sẽ làm cho lòng dân này quay trở lại.”

³⁸Bấy giờ lửa của CHÚA từ trời giáng xuống, thiêu rụi của lễ thiêu, củi, đá, bụi đất, và làm khô hết nước trong mương. ³⁹Khi toàn dân thấy vậy, họ liền sấp mặt xuống đất và nói, “CHÚA là Đức Chúa Trời! CHÚA là Đức Chúa Trời!”

⁴⁰Ê-li nói với họ, “Hãy bắt tất cả các tiên tri của Ba-anh. Đừng để thoát một ai.” Họ liền bắt chúng. Ê-li đem chúng xuống Khe Ki-sôn và giết chúng tại đó.

Cơn Hạn Hán Chấm Dứt

⁴¹Ê-li nói với A-háp, “Xin mời ngài đi lên, ăn, và uống. Vì tôi nghe có tiếng mưa rào.” ⁴²Vậy A-háp đi lên, ăn, và uống. Ê-li lên đỉnh Núi Cạt-mên. Tại đó ông sấp mặt xuống đất, giữa hai đầu gối. ⁴³Ông nói với người đầy tớ của ông, “Con hãy đi lên và nhìn về hướng biển.”

Người ấy đi lên, nhìn, rồi trở lại nói, “Con chẳng thấy gì cả.”

Ông bảo, “Con hãy đi lên trở lại và làm bảy lần như thế.”

⁴⁴Lần thứ bảy người ấy nói, “Kìa, con thấy một đám mây, cỡ bằng bàn tay, đang nổi lên ngoài biển.”

Ông bảo, “Con hãy đến nói với A-háp, ‘Xin ngài thăng xe và đi xuống mau, kẻo mưa sẽ giữ ngài ở lại đây.’”

⁴⁵Chẳng mấy chốc, mây đen kéo đến giăng khắp bầu trời, và gió cuồn cuộn thổi đến, và một trận mưa lớn đổ xuống. A-háp vội vàng lên xe, chạy đến Giê-rê-ên. ⁴⁶Tay của CHÚA đặt trên Ê-li. Ông nện dây lưng của ông lại và chạy trước xe A-háp cho đến lúc vào thành Giê-rê-ên.

Ê-li Chạy Trốn Giê-xê-bên

19 ¹A-háp kể cho Giê-xê-bên mọi sự Ê-li đã làm, thế nào ông đã dùng gươm giết tất cả các tiên tri. ²Giê-xê-bên bèn sai một sứ giả đến nói với Ê-li, “Nguyện các thần phạt ta cách nặng nề, nếu giờ này ngày mai ta không làm cho mạng người giống như mạng của một người trong các tiên tri người đã giết.”

³Bấy giờ Ê-li sợ hãi. Ông đứng dậy và chạy trốn để cứu mạng mình. Ông đến Bê-e Sê-ba ở Giu-đa. Ông để đầy tớ ông ở lại đó. ⁴Còn ông, ông đi thêm một ngày nữa, vào sâu trong đồng hoang. Ông đến ngồi dưới bóng một cây kim tước và cầu xin được chết rằng, “Lạy CHÚA, con được như thế này là cũng đủ lắm rồi. Bây giờ xin Ngài cất lấy mạng sống con, vì con không hơn gì các tổ tiên con.”

⁵Cầu nguyện xong, ông nằm dưới bóng cây kim tước đó và ngủ thiếp. Thành linh một vị thiên sứ chạm vào người ông và bảo, “Hãy thức dậy và ăn.” ⁶Ông nhìn quanh

và thấy kề nơi đầu ông nằm có một cái bánh nướng trên than lửa và một bình nước. Ông ăn bánh và uống nước, rồi nằm xuống và ngủ tiếp. ⁷Thiên sứ của CHÚA đến lần thứ nhì, chạm vào người ông, và nói, “Hãy thức dậy và ăn, vì đường còn xa lắm cho người.” ⁸Ông thức dậy ăn và uống; nhờ sức lực của thực phẩm đó, ông đi bộ bốn mươi ngày và bốn mươi đêm đến Hô-rếp, núi của Đức Chúa Trời. ⁹Đến nơi, ông vào một cái động để trú ẩn và qua đêm tại đó.

CHÚA Phán với Ê-li tại Hô-rếp

Bấy giờ có lời của CHÚA đến với Ê-li rằng, “Hỡi Ê-li, người làm gì ở đây?”

¹⁰Ông đáp, “Con rất nhiệt thành về CHÚA, Đức Chúa Trời các đạo quân. Số là dân I-sơ-ra-ên đã lìa bỏ giao ước Ngài, phá đổ các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết các tiên tri Ngài; chỉ một mình con còn sót lại, thế mà bây giờ họ đang lùng bắt để lấy mạng con.”

¹¹Ngài phán, “Hãy đi ra và đứng trên núi trước mặt CHÚA; này, CHÚA sắp đi ngang qua đây.” Bấy giờ có một trận gió rất mạnh thổi qua, mạnh hầu như xé núi, đến nỗi làm đá vỡ ra từng mảnh trước mặt CHÚA, nhưng CHÚA không có trong trận gió. Sau trận gió là một cơn động đất, nhưng CHÚA cũng không có trong cơn động đất. ¹²Sau cơn động đất là một luồng lửa hùng, nhưng CHÚA cũng không có trong luồng lửa hùng. Sau luồng lửa hùng có một tiếng nói êm dịu nhỏ nhẹ. ¹³Khi Ê-li nghe tiếng đó, ông vội lấy áo choàng che mặt, chạy ra, và đứng nơi cửa động. Bấy giờ có một tiếng nói với ông, “Hỡi Ê-li, người làm gì ở đây?”

¹⁴Ông đáp, “Thưa, con rất nhiệt thành về CHÚA, Đức Chúa Trời các đạo quân. Số là dân I-sơ-ra-ên đã lìa bỏ giao ước Ngài, phá đổ các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết các tiên tri Ngài; chỉ một mình con còn sót lại, thế mà bây giờ họ đang lùng bắt để lấy mạng con.”

¹⁵CHÚA phán với ông, “Hãy đi, hãy trở lại con đường người đã đi, đến Đồng Hoang Đa-mách. Khi đến nơi, người hãy xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua A-ram. ¹⁶Người hãy xúc dầu cho Giê-hu con của Nim-si làm vua I-sơ-ra-ên, và người cũng hãy xúc dầu cho Ê-li-sê con của Sa-phát ở A-bên Mê-hô-la làm tiên tri thế cho người. ¹⁷Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết. ¹⁸Còn Ta, Ta đã để dành cho Ta bảy ngàn người trong I-sơ-ra-ên. Tất cả những người ấy chưa hề quỳ gối trước mặt Ba-anh, và môi họ chưa hề hôn nó.”

Ê-li-sê Trở Thành Môn Đồ của Ê-li

¹⁹Vậy Ê-li rời khỏi nơi đó và tìm được Ê-li-sê con của Sa-phát, lúc đó ông ấy đang cày. Ông ấy có mười hai đôi bò đang cày trước mặt ông và chính ông đang cầm cày đôi bò thứ mười hai. Ê-li đi ngang qua và quăng chiếc áo choàng của ông trên mình ông ấy. ²⁰Ông ấy liền để đôi bò đó, chạy theo Ê-li, và nói, “Xin thầy cho phép con về hôn chào từ giã cha mẹ con, rồi con sẽ theo thầy.”

Ê-li đáp, “Hãy đi rồi trở lại. Tôi có làm gì anh đâu.”

²¹Ê-li-sê rời khỏi Ê-li, đi về nhà, và bắt đôi bò ông cày làm thịt. Ông chẻ cày làm củi để nấu thịt, đãi mọi người ăn, và mọi người đều ăn. Xong rồi ông đứng dậy đi theo Ê-li, làm đệ tử phục vụ Ê-li.

Chiến Tranh với Dân A-ram

20 ¹Vua Bên Ha-đát của A-ram triệu tập tất cả quân đội của ông lại. Có ba mươi hai vua khác hiệp tác với ông, dẫn theo nhiều ngựa chiến và các xe chiến mã. Ông ấy kéo quân đến Sa-ma-ri, bao vây thành, và tấn công nó. ²Ông sai các sứ giả vào trong thành gặp A-háp vua I-sơ-ra-ên và nói, “Bên Ha-đát nói thế này: ³Bạc và vàng của người là của ta, những người vợ đẹp nhất của người và con cái của người là của ta.”

⁴Vua I-sơ-ra-ên đáp lại, “Tâu vua, chúa thượng của tôi, đúng như vậy. Bản thân tôi và mọi sự tôi có đều thuộc về ngài.”

⁵Các sứ giả trở lại nữa và nói, “Bên Ha-đát nói thế này, ‘Ta sai sứ giả đến nói cho người biết: Hãy trao nộp cho ta bạc, vàng, các vợ, và các con của người. ⁶Ngoài ra giờ này ngày mai, ta sẽ sai các tôi tớ ta đến với người. Chúng sẽ lục soát nhà người và nhà bầy tôi của người; bất cứ thứ gì chúng thích, chúng sẽ lấy.’”

⁷Vua I-sơ-ra-ên bèn triệu tập tất cả các trưởng lão trong xứ lại và nói, “Các người hãy xem đó. Kìa, người này đến để gây sự với chúng ta. Hắn đã sai sứ giả đến đòi ta phải nộp các vợ của ta, con cái của ta, bạc của ta, và vàng của ta cho hắn, và ta đã không từ chối.”

⁸Bấy giờ tất cả các trưởng lão và mọi người nói, “Xin ngài đừng nghe theo lời hắn và đừng đồng ý gì cả.”

⁹Vậy A-háp trả lời với các sứ giả của Bên Ha-đát, “Xin về tâu với vua, chúa thượng của tôi, ‘Tất cả những gì ngài đòi hỏi tôi lần đầu, tôi xin tuân theo, nhưng lần này thì tôi không thể làm theo được.’”

Các sứ giả ra đi đem tin về cho Bên Ha-đát. ¹⁰Bên Ha-đát lại sai một sứ giả khác đến gặp A-háp và nói, “Nguyện các thần phạt ta cách nặng nề nếu bụi đất ở Sa-ma-ri đủ cho mỗi người trong đại binh của ta, mỗi người được một nắm tay.”

¹¹Vua I-sơ-ra-ên đáp lại, “Hãy về nói với hắn: Hãy đợi khi xong trận rồi mới khoác lác. ^(a)” ¹²Khi Bên Ha-đát nghe nói như thế –lúc đó ông đang uống rượu với các vua trong trại chỉ huy– ông ra lệnh cho bầy tôi của ông, “Chuẩn bị tấn công!” Họ liền chuẩn bị tấn công thành.

Chiến Thắng Bên Ha-đát

¹³Có một vị tiên tri kia đến gặp A-háp vua I-sơ-ra-ên và nói, “**CHÚA** phán thế này: Người có thấy đạo quân đông đảo này chẳng? Hãy xem, hôm nay Ta sẽ phó nó vào tay người, để người biết rằng Ta là **CHÚA**.”

¹⁴A-háp hỏi, “Nhưng biết nhờ ai bây giờ?”

Vị tiên tri đáp, “**CHÚA** phán thế này: Hãy nhờ những trai trẻ phục vụ dưới quyền các quận trưởng.”

Ông lại hỏi, “Ai sẽ dẫn đầu cuộc tấn công?”

Người ấy trả lời, “Chính ngài.”

(a) **20:11** nt: Kẻ đang mặc quân trang đừng tự hào như kẻ đã thắng trận và cởi quân trang ra.

¹⁵Vậy ông triệu tập các thanh niên trẻ phục vụ dưới quyền các quận trưởng; đếm được hai trăm ba mươi hai người. Ông cũng triệu tập tất cả quân dân I-sơ-ra-ên, được bảy ngàn người nữa, để tiếp ứng.

¹⁶Vào lúc giữa trưa, họ kéo quân ra. Khi ấy Bên Ha-đát và ba mươi hai vua đồng minh của ông đang uống rượu và say mềm trong trại chỉ huy. ¹⁷Những trai trẻ phục vụ dưới quyền các quận trưởng đi tiên phong ra trận. Bên Ha-đát sai quân thám báo ra đi; họ báo cáo về cho ông, “Có người từ trong Thành Sa-ma-ri đi ra.”

¹⁸Ông truyền, “Nếu chúng ra để cầu hòa, hãy bắt sống chúng. Nếu chúng ra để gây chiến, cũng hãy bắt sống chúng.” ¹⁹Lúc đó những người ấy đã ra khỏi thành. Đó là những trai trẻ phục vụ dưới quyền các quận trưởng, và họ dẫn đầu đạo quân đi tiếp hậu phía sau. ²⁰Ai nấy đều đánh hạ đối phương của mình. Quân A-ram bỏ chạy và quân I-sơ-ra-ên đuổi theo. Vua Bên Ha-đát của A-ram lên ngựa chạy thoát thân với một ít kỵ binh. ²¹Vua I-sơ-ra-ên đi ra, tấn công vào kỵ binh và các đạo quân có các xe chiến mã, đánh bại quân A-ram, và gây cho họ tổn thất nặng nề.

²²Bấy giờ vị tiên tri đến gần vua I-sơ-ra-ên và nói với vua, “Hãy đi. Cùng cố quân lực của ngài cho mạnh mẽ. Hãy chuẩn bị những việc phải làm, vì mùa xuân năm sau, vua A-ram sẽ trở lại tấn công ngài.”

Quân A-ram Tiếp Tục Bị Bại

²³Quần thần của vua dân A-ram tâu với ông, “Thần của họ là thần núi, cho nên họ mạnh hơn chúng ta. Nhưng nếu chúng ta đánh họ dưới đồng bằng, chắc chắn chúng ta sẽ mạnh hơn họ.” ²⁴Xin ngài làm điều này: Xin cách chức các tiểu vương khỏi các chức vụ điều binh mà thay các tướng lãnh vào đó. ²⁵Xin ngài lập lại một đội quân như đội quân đã mất, kiếm đủ số ngựa và số xe chiến mã như đã có trước kia, rồi chúng ta đến đánh họ dưới đồng bằng. Chắc chắn chúng ta sẽ mạnh hơn họ.” Vua A-ram đồng ý với ý kiến của họ và làm y như vậy.

²⁶Mùa xuân năm sau, Bên Ha-đát điểm quân A-ram và kéo tới A-phéc để đánh dân I-sơ-ra-ên. ²⁷Dân I-sơ-ra-ên cũng điểm binh và chuẩn bị lương thực để ra nghênh địch. Dân I-sơ-ra-ên đóng quân đối diện quân A-ram như hai bầy dê nhỏ, còn quân A-ram thì đầy tràn khắp xứ. ²⁸Một người của Đức Chúa Trời đến gần và nói với vua I-sơ-ra-ên, “CHÚA phán thế này: Bởi vì dân A-ram nói, ‘CHÚA là thần núi chứ không phải thần thung lũng,’ vì thế Ta sẽ phó vào tay người toàn thể đội quân lớn này, và người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.” ²⁹Hai bên đóng trại gườm nhau bảy ngày. Đến ngày thứ bảy, họ bắt đầu giao chiến. Quân I-sơ-ra-ên đánh giết một trăm ngàn bộ binh của A-ram trong một ngày. ³⁰Số còn lại chạy trốn vào Thành A-phéc, nhưng các vách thành lại đổ, đè chết hai mươi bảy ngàn quân còn lại. Bên Ha-đát cũng bỏ chạy vào thành và trốn trong một phòng kín. ³¹Bầy tôi của ông đến tâu với ông, “Chúng tôi nghe nói các vua I-sơ-ra-ên đều là những vua nhân từ. Vì vậy xin cho chúng tôi buộc vải gai quanh lưng và quần dây quanh đầu, rồi ra trình diện vua I-sơ-ra-ên, may đâu vua ấy sẽ tha mạng cho ngài.” ³²Vậy họ buộc vải gai quanh lưng và quần dây quanh đầu, rồi ra trình diện vua I-sơ-ra-ên và nói, “Bên Ha-đát tôi tớ ngài nói như vậy, ‘Xin ngài tha mạng cho tôi.’”

Vua I-sơ-ra-ên hỏi, “Ông ấy còn sống sao? Ông ấy là anh em của ta.”

³³Những người kia thấy có dấu hiệu tốt liền vội vàng dựa vào đó và nói theo, “Vâng, Bên Ha-đát là anh em của ngài.”

Vua A-háp nói tiếp, “Hãy đi dẫn ông ấy đến gặp ta.” Vậy Bên Ha-đát đi ra gặp A-háp. Vua A-háp mời Bên Ha-đát lên xe chiến mã của ông.

³⁴Bên Ha-đát nói với A-háp, “Tôi sẽ trả lại cho ngài những thành mà thân phụ tôi đã lấy của thân phụ ngài. Ngài cũng có thể lập một khu thương mại ngay tại Đa-mách, như thân phụ tôi đã lập tại Sa-ma-ri.”

Vua I-sơ-ra-ên đáp, “Tôi chấp thuận đề nghị của ngài và sẽ để ngài ra về.” Vậy A-háp lập giao ước với Bên Ha-đát và để ông ấy ra về.

Một Vị Tiên Tri Kết Án A-háp

³⁵Theo lệnh CHÚA, một vị tiên tri trong hàng ngũ các tiên tri đến nói với bạn ông, “Xin anh đánh tôi!” Nhưng người kia không chịu đánh. ³⁶Ông ấy bèn nói với người kia, “Này, vì anh không vâng lời CHÚA, khi anh rời khỏi tôi, sư tử sẽ vồ chết anh.” Người kia rời khỏi ông ra đi, một con sư tử gặp người ấy và vồ người ấy chết. ³⁷Vị tiên tri ấy gặp một người khác và nói, “Xin anh đánh tôi!” Người nọ đánh ông và làm cho ông bị thương. ³⁸Bấy giờ vị tiên tri ấy ra đi, đứng đợi bên đường, chờ vua đi ngang qua. Ông lấy vải băng bó đôi mắt để giả dạng. ³⁹Vừa khi vua đi qua, ông kêu cầu vua rằng, “Tôi tớ của hoàng thượng đang ở giữa chiến trận thì có người đem đến cho tôi tớ của hoàng thượng một tù binh và bảo, ‘Hãy canh giữ cẩn thận tên này. Nếu để nó trốn thoát thì mạng anh phải đền cho mạng nó, hoặc anh phải đền ba mươi bốn ký^(a) bạc.’” ⁴⁰Đang khi tôi tớ của hoàng thượng đang bận việc này việc nọ, tên tù ấy đã trốn mất.”

Vua I-sơ-ra-ên bảo ông, “Như vậy án người đã đành rành. Chính người đã kết án mình rồi.”

⁴¹Bấy giờ vị tiên tri vội gỡ bỏ tấm vải che mắt xuống. Vua I-sơ-ra-ên liền nhận ra ông là một người trong hàng ngũ các tiên tri. ⁴²Vị tiên tri ấy nói với ông, “CHÚA phán thế này, ‘Vì người đã để cho kẻ Ta muốn chết thoát đi. Vì thế mạng người phải đền cho mạng nó, và dân người sẽ thay cho dân nó.’” ⁴³Vua I-sơ-ra-ên trở về cung điện của ông tại Sa-ma-ri, buồn rầu và bức bối.

A-háp Tham Vườn Nho của Na-bốt

21 ¹Sau các việc đó lại xảy ra chuyện này: Na-bốt người Giê-rê-ên có một vườn nho ở Giê-rê-ên, kề bên cung điện của Vua A-háp ở Sa-ma-ri. ²A-háp nói với Na-bốt, “Hãy nhượng vườn nho của người cho ta, để ta làm vườn rau, vì nó ở sát cạnh nhà ta. Ta sẽ bù lại cho người một vườn nho khác tốt hơn, hoặc nếu người thích, giá bao nhiêu ta sẽ trả cho người bằng tiền mặt.”

³Nhưng Na-bốt trả lời A-háp, “Nguyện CHÚA đừng để tôi nhượng gia sản của tổ tiên tôi cho ngài.”

(a) 20:39 nt: 1 ta-lâng

⁴Vậy A-háp trở về nhà, buồn rầu và bức bối, vì Na-bốt người Giê-rê-ên đã nói với ông, “Tôi không thể nhượng cho ngài sản nghiệp của tổ tiên tôi.” Ông nằm trên giường, quay mặt đi, và không chịu ăn.

⁵Giê-xê-bên vợ ông vào gặp ông và hỏi, “Tại sao tâm thần hoàng thượng buồn rầu, và hoàng thượng không chịu ăn gì vậy?”

⁶Ông trả lời, “Tại vì ta có nói với Na-bốt người Giê-rê-ên rằng, ‘Hãy bán vườn nho của người cho ta, ta sẽ trả tiền cho, hoặc nếu người muốn, ta sẽ đền cho người một vườn nho khác.’ Nhưng hắn nói, ‘Tôi sẽ không nhượng vườn nho của tôi cho ngài.’”

⁷Giê-xê-bên vợ ông nói với ông, “Há chẳng phải hoàng thượng đang cai trị trên I-sơ-ra-ên sao? Xin hoàng thượng ngồi dậy, ăn miếng bánh, và hãy vui lên. Thần thiếp sẽ tặng cho hoàng thượng vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên.”

⁸Sau đó bà nhân danh Vua A-háp viết thư, lấy ấn của vua đóng vào, rồi gửi các thư đó cho các trưởng lão và những người quyền quý sống cùng thành với Na-bốt. ⁹Bà viết trong các thư ấy rằng, “Hãy rao một cuộc kiêng ăn. Hãy đặt Na-bốt ngồi trước mặt dân. ¹⁰Hãy để hai kẻ làm chứng đối ngồi đối diện với hắn và bảo hai kẻ đó làm chứng rằng Na-bốt đã nguyên rủa Đức Chúa Trời và vua; rồi hãy đem hắn ra ngoài và ném đá cho hắn chết.”

¹¹Những người trong thành, tức các trưởng lão và những người quyền quý sống trong thành, làm y như lời Giê-xê-bên đã gửi cho họ. Theo như thư bà gửi cho, ¹²họ rao một cuộc kiêng ăn, và đặt Na-bốt ngồi trước dân. ¹³Hai kẻ làm chứng đối bước vào, ngồi đối diện với Na-bốt. Hai tên vô lại đó tố cáo Na-bốt trước mặt dân thành rằng, “Na-bốt đã nguyên rủa Đức Chúa Trời và vua.” Vậy họ đem Na-bốt ra ngoài thành và ném đá cho ông chết. ¹⁴Sau đó họ gửi tin cho Giê-xê-bên, bảo rằng, “Na-bốt đã bị ném đá và đã chết rồi.”

¹⁵Khi Giê-xê-bên nghe tin Na-bốt đã bị ném đá và đã chết, Giê-xê-bên đến nói với A-háp, “Xin hoàng thượng đi và chiếm lấy vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên, cái vườn hắn không chịu bán cho hoàng thượng để lấy tiền, vì Na-bốt không còn sống nữa, nhưng đã chết rồi.” ¹⁶Vừa khi A-háp nghe tin Na-bốt đã chết, A-háp đứng dậy, đi xuống vườn nho của Na-bốt người Giê-rê-ên và chiếm đoạt nó cho mình.

Ê-li Tuyên Bố Án Phạt của CHÚA

¹⁷Bấy giờ có lời của CHÚA đến với Ê-li người Ti-sê-be rằng, ¹⁸“Hãy đi gặp A-háp vua I-sơ-ra-ên đang cai trị tại Sa-ma-ri. Nay, nó đang ở trong vườn nho của Na-bốt là sản nghiệp nó đã chiếm đoạt cho nó. ¹⁹Người hãy nói với nó rằng, ‘CHÚA phán thế này: Có phải người đã giết người và cướp của chăng?’ Người cũng hãy nói với nó, ‘CHÚA phán thế này: Tại chỗ chó đã liếm máu Na-bốt, chó cũng sẽ liếm máu người.’”

²⁰A-háp nói với Ê-li, “Hỡi kẻ thù của ta, bộ người đã bắt quả tang ta sao?”

Tiên Tri Ê-li đáp, “Tôi đã bắt quả tang ngài. Vì ngài đã tự bán mình để làm điều ác trước mặt CHÚA, nên Ngài phán: ²¹Này, Ta sẽ mang tai họa đến trên người. Ta sẽ tuyệt diệt dòng dõi người. Ta sẽ loại trừ khỏi nhà A-háp mọi người nam trong I-sơ-ra-ên, bất kể nô lệ hay tự do. ²²Ta sẽ làm cho nhà người giống như nhà của Giê-rô-bô-am con của Nê-bát và giống như nhà của Ba-a-sa con của A-hi-gia, vì người đã chọc giận

Ta và đã gây cho I-sơ-ra-ên phạm tội. ²³Còn về Giê-xê-bên thì CHÚA phán, ‘Chó sẽ ăn thịt Giê-xê-bên trong miền Giê-rê-ên.’ ²⁴Ai thuộc về gia đình A-háp chết trong thành sẽ bị chó ăn thịt, còn ai trong gia đình nó chết ngoài đồng sẽ bị chim trời ăn thịt.”

²⁵Thật chẳng có ai giống như A-háp, người đã tự bán mình để làm điều ác trước mặt CHÚA và bị vợ là Giê-xê-bên xúi giục. ²⁶A-háp đã hành động một cách gớm ghiếc, bằng cách đi theo các hình tượng như dân A-mô-ri đã làm. Chúng là những kẻ CHÚA đã đuổi đi trước mặt dân I-sơ-ra-ên.

²⁷Khi A-háp nghe những lời ấy, ông xé y phục của ông, lấy bao gai che da thịt, kiêng ăn, nằm trong tro, và bước đi cách thiếu nảo. ²⁸Bấy giờ lời của CHÚA đến với Ê-li người Ti-sê-be, ²⁹“Người có thấy A-háp đã hạ mình như thế nào trước mặt Ta chăng? Vì nó đã hạ mình trước mặt Ta, Ta sẽ không giáng tai họa trong đời nó, nhưng trong đời con nó Ta sẽ giáng tai họa xuống nhà nó.”

I-sơ-ra-ên và Giu-đa Liên Kết Chống Lại A-ram

(2 Sứ 18:2-27)

22 ¹Suốt ba năm, giữa A-ram và I-sơ-ra-ên không có chiến tranh. ²Nhưng vào năm thứ ba, Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa xuống thăm vua I-sơ-ra-ên. ³Vua I-sơ-ra-ên nói với bầy tôi của ông, “Các người biết đó, Ra-mốt Ghi-lê-át vốn là lãnh thổ của chúng ta, nhưng chúng ta chẳng làm gì để lấy lại từ tay của vua dân A-ram.” ⁴Ông nói với Giê-hô-sa-phát, “Ngài có muốn đi đánh Ra-mốt Ghi-lê-át với tôi không?”

Giê-hô-sa-phát đáp với vua I-sơ-ra-ên, “Tôi cũng như ngài, dân tôi cũng như dân ngài, chiến mã của tôi cũng như chiến mã của ngài.” ⁵Tuy nhiên Giê-hô-sa-phát nói thêm với vua I-sơ-ra-ên, “Nhưng chúng ta phải cầu hỏi ý CHÚA trước.” ⁶Vậy vua I-sơ-ra-ên tập họp các tiên tri lại. Có cả thầy chùng bốn trăm vị. Vua hỏi họ, “Ta có nên tiến đánh Ra-mốt Ghi-lê-át, hay nên đình lại?”

Họ đáp, “Xin hoàng thượng hãy lên đánh, vì CHÚA sẽ phó nó vào tay hoàng thượng.” ⁷Nhưng Giê-hô-sa-phát hỏi, “Ở đây còn có vị tiên tri nào khác của CHÚA chúng ta có thể cầu vấn chăng?”

⁸Vua I-sơ-ra-ên nói với Giê-hô-sa-phát, “Còn một người nữa chúng ta có thể cầu hỏi ý CHÚA, đó là Mi-cai-a con của Im-la, nhưng tôi ghét ông ấy, vì ông ấy không bao giờ nói tiên tri một điều lành nào về tôi, nhưng toàn điều dữ.”

Giê-hô-sa-phát nói, “Xin ngài đừng nói thế.”

⁹Vậy vua I-sơ-ra-ên truyền cho một vị quan đến và bảo, “Hãy lập tức đưa Mi-cai-a con của Im-la đến đây.”

¹⁰Khi ấy vua I-sơ-ra-ên và Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa, mỗi người đều mặc vương bào, ngồi trên ngai mình, trong sân đập lúa, gần lối vào ở cổng Thành Sa-ma-ri, và tất cả các tiên tri đều nói tiên tri trước mặt họ. ¹¹Xê-đê-ki-a con của Kê-na-a-na làm cho mình một cặp sừng bằng sắt và nói, “CHÚA phán thế này: Với các sừng này, hoàng thượng sẽ húc dân A-ram cho đến khi chúng bị tuyệt diệt.” ¹²Tất cả các tiên tri đều nói như vậy, “Hãy đi lên Ra-mốt Ghi-lê-át và chiến thắng. CHÚA sẽ phó nó vào tay ngài.”

Mi-cai-a Báo Trước Sự Thất Trận

¹³Sứ giả được sai đi mời Mi-cai-a nói với ông, “Này, tất cả các vị tiên tri kia đều nói những lời hợp với ý vua. Mong rằng lời ông cũng phù hợp với lời họ, mà nói lên sự tán thành.”

¹⁴Nhưng Mi-cai-a đáp, “Thật như CHÚA hằng sống làm chứng, tôi chỉ có thể nói những gì CHÚA bảo tôi nói.”

¹⁵Khi Mi-cai-a đến gặp vua, vua hỏi ông, “Mi-cai-a, chúng ta có nên lên đánh Ra-mốt Ghi-lê-át không hay là nên đình lại?”

Ông đáp, “Hãy lên đánh và sẽ được chiến thắng. CHÚA sẽ phó nó vào tay ngài.”

¹⁶Nhưng vua nói, “Ta phải nói với người bao nhiêu lần, để người phải nhân danh CHÚA mà thề rằng người chỉ nói cho ta sự thật?”

¹⁷Bấy giờ Mi-cai-a nói, “Tôi thấy I-sơ-ra-ên tan lạc trên các núi rừng như chiên không có người chăn, và CHÚA phán, ‘Họ chẳng có chủ. Hãy để ai nấy trở về nhà mình bình an.’”

¹⁸Vua I-sơ-ra-ên nói với Giê-hô-sa-phát, “Tôi há đã không nói với ngài rằng ông ấy không bao giờ nói tiên tri điều lành nào về tôi mà chỉ toàn điều dữ hay sao?”

¹⁹Mi-cai-a nói tiếp, “Xin hãy lắng nghe lời CHÚA. Tôi thấy CHÚA ngồi trên ngai với tất cả thiên binh đứng hầu bên phải và bên trái của Ngài. ²⁰CHÚA hỏi, ‘Ai sẽ đi dụ A-háp để nó đi lên và gục ngã tại Ra-mốt Ghi-lê-át?’ Vị thì nói thế này, vị thì nói thế khác, ²¹cho đến khi một vị thần tiến đến đứng trước mặt CHÚA và nói, ‘Thần xin đi dụ hă.’ ²²CHÚA hỏi, ‘Làm thế nào?’ Vị thần ấy đáp, ‘Thần xin đi và làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của hă.’ Bấy giờ CHÚA phán, ‘Người sẽ làm kẻ dụ hă, và người sẽ thành công. Hãy đi và làm như vậy.’ ²³Thế thì ngài có thấy rằng CHÚA đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri này của ngài. CHÚA đã định giáng họa cho ngài đó.”

²⁴Bấy giờ Xê-đê-ki-a con của Kê-na-a-na lại gần, tát vào má của Mi-cai-a, và nói, “Thần của CHÚA đã đi ngả nào qua khỏi tôi mà đến nói với ông?”

²⁵Mi-cai-a trả lời, “Ông sẽ biết rõ điều đó trong ngày ông chui trốn trong một phòng kín.”

²⁶Vua I-sơ-ra-ên ra lệnh, “Hãy bắt Mi-cai-a và giao cho A-môn quan tổng quản kinh thành, để trao ông ấy cho Hoàng Tử Giô-ách, ²⁷và truyền rằng, ‘Vua phán thế này: Hãy nhốt tên này vào ngục. Hãy cho nó bánh và nước đủ sống cầm hơi cho đến khi ta trở về bình an.’”

²⁸Mi-cai-a nói, “Nếu ngài trở về bình an thì CHÚA đã không phán qua tôi.” Rồi ông tiếp, “Hãy ghi nhớ lời tôi nói, hỡi muôn dân, hỡi mọi người!”

A-háp Tử Trận

(2 Sứ 18:28-34)

²⁹Vậy vua I-sơ-ra-ên và Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa đi lên Ra-mốt Ghi-lê-át. ³⁰Vua I-sơ-ra-ên nói với Giê-hô-sa-phát, “Tôi sẽ cải trang và xung trận, nhưng xin ngài cứ mặc vương bào.” Vậy vua I-sơ-ra-ên cải trang và xông vào chiến trận.

³¹Khi ấy vua A-ram đã truyền lệnh cho ba mươi hai tướng chỉ huy các đạo quân có các xe chiến mã rằng, “Các người chớ đánh ai, bất kể nhỏ hay lớn, nhưng chỉ nhắm vào vua I-sơ-ra-ên mà đánh cho ta.”

³²Khi các tướng chỉ huy các đạo quân các xe chiến mã thấy Giê-hô-sa-phát họ tưởng, “Chắc là vua I-sơ-ra-ên đây rồi.” Vì thế họ cùng nhau tấn công vào ông ấy; nhưng khi Giê-hô-sa-phát la lên, ³³họ nhận ra đó không phải là vua I-sơ-ra-ên, nên quay trở lại và không đuổi theo ông nữa.

³⁴Bấy giờ có một người giương cung bắn càn, không ngờ mũi tên lại trúng ngay vào giữa khớp áo giáp của vua I-sơ-ra-ên. Vua nói với người đánh xe của ông, “Hãy quay trở lại và đưa ta ra khỏi chiến trường, vì ta đã bị thương.” ³⁵Nhưng ngày hôm đó, trận chiến đã trở nên khốc liệt, vì thế người ta phải đỡ để vua đứng trên xe chiến mã đối diện với quân A-ram. Máu từ vết thương của ông chảy xuống ướt đầm cả sàn xe, và đến chiều tối thì ông chết. ³⁶Hoàng hôn đến, người ta rao ra giữa ba quân rằng, “Ai nấy hãy trở về thành mình! Ai nấy hãy trở về xứ mình!”

³⁷Vậy vua đã tử trận, và xác ông được mang về Sa-ma-ri. Người ta chôn ông tại Sa-ma-ri. ³⁸Họ rửa chiếc xe chiến mã của ông bên bờ ao ở Sa-ma-ri, nơi các gái điếm tắm rửa, và chớ đến liếm máu của ông, y như lời của CHÚA đã phán trước. ³⁹Các việc khác của A-háp, tất cả công việc ông làm, cung điện bằng ngà ông xây, và tất cả các thành ông dựng há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua I-sơ-ra-ên sao? ⁴⁰Vậy A-háp an giấc với các tổ tiên ông và A-ha-xi-a con trai ông lên ngôi kế vị.

Giê-hô-sa-phát Trị Vì Giu-đa

(2 Sử 20:31-21:1)

⁴¹Giê-hô-sa-phát con của A-sa lên ngôi làm vua Giu-đa vào năm thứ tư triều đại của A-háp vua I-sơ-ra-ên. ⁴²Giê-hô-sa-phát được ba mươi lăm tuổi khi ông lên ngôi làm vua, và ông trị vì hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông tên là A-xu-ba con gái của Sinh-hi. ⁴³Ông đi trong mọi đường lối của A-sa cha ông, và không tẻ tách khỏi đường lối ấy. Ông làm điều ngay lành trước mặt CHÚA. Nhưng ông không phá bỏ các tế đàn trên các nơi cao. Dân chúng vẫn còn dâng con vật hiến tế và dâng hương ở các tế đàn trên các nơi cao ấy. ⁴⁴Giê-hô-sa-phát giao hảo thuận hòa với vua I-sơ-ra-ên.

⁴⁵Những việc khác của Giê-hô-sa-phát, những thành quả ông thu đạt, và những chiến công quân sự của ông há chẳng được chép trong sách Sử Ký của Các Vua Giu-đa sao? ⁴⁶Ông diệt trừ khỏi xứ bọn đàn ông làm điếm trong các tế đàn còn sót lại trong thời của A-sa cha ông.

⁴⁷Lúc ấy trong nước Ê-đôm không có vua, nhưng chỉ có một vị quan làm nhiếp chính.

⁴⁸Giê-hô-sa-phát đóng một đoàn thương thuyền theo kiểu tàu Tạt-si để đi Ô-phia tìm vàng, nhưng đoàn tàu đó không đi được, vì khi vừa đến Ê-xi-ôn Ghê-be thì đoàn tàu đã vỡ. ⁴⁹Lúc ấy A-ha-xi-a con của A-háp xin với Giê-hô-sa-phát, “Xin cho các tôi tớ của tôi cùng đi với các tôi tớ của ngài trên các tàu đó,” nhưng Giê-hô-sa-phát không cho. ⁵⁰Giê-hô-sa-phát an giấc với các tổ tiên của ông và được chôn với các tổ tiên ông trong Thành Đa-vít tổ phụ của ông. Giê-hô-ram con trai ông lên ngôi kế vị.

A-ha-xi-a Trị Vì I-sơ-ra-ên

⁵¹A-ha-xi-a con của A-háp lên ngôi làm vua I-sơ-ra-ên ở Sa-ma-ri vào năm thứ mười bảy triều đại của Giê-hô-sa-phát vua Giu-đa. Ông trị vì dân I-sơ-ra-ên được hai năm.

⁵²Ông làm điều tội lỗi trước mặt CHÚA, đi trong đường lối của cha mẹ ông, và trong đường lối của Giê-rô-bô-am con của Nê-bát, người đã gây cho I-sơ-ra-ên phạm tội.

⁵³Ông phục vụ Ba-anh và thờ phượng nó. Ông chọc giận CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, như cha của ông đã làm.